

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 29

Ngày 1/4 đến ngày 5/4/2024

Thứ Ngày	Tiết t	Tiết PPC T	Môn	Tên bài dạy	KNS	GD MT	NL	BD KH
HAI 1/4	1	29	Chào cờ	Tuần 29				
	2	141	Toán	Ôn tập về phân số (tt).		x		
	3	57	Tập đọc	Một vụ đắm tàu TH Quyền con người: Nội dung Quyền được sống, đoàn tụ		x		
	4	29	Lịch sử	Hoàn thành thống nhất đất nước.			x	x
	5	29	Kể chuyện	Lớp trưởng lớp tôi				
	6	29	Kĩ thuật	Lắp máy bay trực thăng (tiết 3)			x	
	7	57	LT Tiếng Việt	Rèn viết hoa nhóm chữ: T				
	8	57	LT Toán	Luyện tập				
BA 2/4	1	57	LTVC	Ôn tập Về dấu câu .		x		
	2	142	Toán	Ôn tập về số thập phân.				
	3	29	Chính tả	Nhớ-viết : Đất nước.	x	x		
	4	57	Khoa học	Sự sinh sản của thú	x	x	x	x
	5	29	Địa Lí	Châu Đại Dương và châu Nam Cực.		x	x	x
	6	29	Đạo đức	Bảo vệ cái đúng, cái tốt tiết 1				
	7	57	LTVC	Ôn tập Về dấu câu .				
	8	57	Thể dục	Ném bóng - Trò chơi: “Nhảy đúng, nhảy nhanh”				
TU 3/4	1	57	TLV	Tập viết đoạn đối thoại.	x	x		
	2	143	Toán	Ôn tập về Số thập phân(tt).				
	3	58	Tập đọc	Con gái. TH Quyền con người: Nội dung: Quyền được sống, đoàn tụ	x	x		
	4	113	Tiếng Anh	REVIEW 3				
	5	114	Tiếng Anh	REVIEW 3				
	6		NGLL	Thực hành kĩ năng sống: Thực hành tự đánh giá bài 9,10				

				Cùng em hoạt động trải nghiệm:Tổ chức thực hiện dự án Văn hóa giao thông: Không ném đất, đá lên tàu ,xe, thuyền bè đang chạy				
	7	58	LT Toán	Ôn tập về số tự nhiên. Ôn tập về phân số				
	8	58	LT Tiếng Việt	Ôn tập về dấu câu. (dấu chấm, chấm hỏi, dấu chấm than)				
NĂM 5/4	1	58	LTVC	Ôn tập Về dấu câu .		x		
	2	144	Toán	Ôn tập về đo độ dài và đo khối lượng.				
	3	29	Âm nhạc	Kể chuyện âm nhạc: Sonate Ánh Trăng – Beethoven. Nghe nhạc: Trích đoạn Sonate Ánh trăng.				
	4	58	Khoa học	Sự nuôi và dạy con của một số loài thú	x	x	x	x
	5	115	Tiếng Anh	REVIEW 3				
	6	58	LTVC	Ôn tập Về dấu câu .				
	7	57	Tin học	Bước đầu tạo bản nhạc với phần mềm MuseScore	x	x	x	x
	8		Toán	Ôn tập về đo độ dài và đo khối lượng				
	9		KNS	Suy luận thông minh				
SÁU 6/4	1	116	Tiếng Anh	REVIEW 3				
	2	145	Toán	Ôn tập về đo độ dài và đo khối lượng (tt).		x		
	3	58	TLV	Trả bài văn tả cây cối .		x		
	4	29	SHTT	Tuần 29				
	5	29	Mĩ thuật	Vẽ biểu cảm các đồ vật				
	6	58	Tin học	Bước đầu tạo bản nhạc với phần mềm MuseScore	x	x	x	x
	7		Năng khiếu					
	8	58	Thể dục	Ném bóng - Trò chơi: “Nhảy ô tiếp sức”				

Thứ hai, ngày 1 tháng 4 năm 2024

Luyện tập Tiếng Việt

Tiết PPCT: 57 **RÈN VIẾT HOA NHÓM CHỮ:** *Ê, Ơ*

I. MỤC TIÊU:

- HS nắm được cách viết của nhóm chữ:
- HS viết thành thạo các con chữ và trình bày được một đoạn thơ.
- Giúp HS có tính cẩn thận,

II. Các hoạt động dạy và học

Hoạt động1 : Nói miệng

Trước khi viết, em hãy quan sát xem nhóm chữ trên giống và khác nhau ở những nét nào.

Ê

Ơ

Ê

Hoạt động 2 : Làm vở

Những bức tranh trong lớp em (trích)

Tranh vẽ chú thỏ

Áo trắng như bông

Cầm chùm hoa đỏ

Đứng bên bờ sông

Tranh vẽ chim non

Cập chuyên, tập hát

Véo von, véo von

Trên cành buồm ngọt

Nguyễn Lâm Chánh

Luyện tập Toán**Tiết PPCT: 57****LUYỆN TẬP****I. Mục tiêu:**

- HS ôn tập về cách tính thời gian, vận tốc.
- HS thực hiện được các bài tập
- GD HS cẩn thận và tính chính xác khi giải toán .

II. Các hoạt động dạy và học**Hoạt động 1 : Làm vở**

Bài 1: Quảng đường Thành phố Hồ Chí Minh – Vũng Tàu dài 125km. Cùng lúc, một xe ô tô đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Vũng Tàu và một xe máy đi từ Vũng Tàu về Thành phố Hồ Chí Minh. Hai xe gặp nhau sau 1 giờ 15 phút. Tính vận tốc mỗi xe, biết rằng vận tốc xe ô tô hơn vận tốc xe máy 16km/ giờ ?

Bài giải

Đổi: 1 giờ 15 phút = 1,25 giờ

Tổng vận tốc của 2 xe là:

$$125 : 1,25 = 100 \text{ (km/giờ)}$$

Vận tốc xe ô tô là:

$$(100 + 16) : 2 = 58 \text{ (km/giờ)}$$

Vận tốc xe máy là:

$$(100 - 16) : 2 = 42 \text{ (km/giờ)}$$

Đáp số: $V_{\text{ô tô}}$: 58 km/giờ

$V_{\text{xe máy}}$: 42 km/giờ

Bài 2: Hai địa điểm A và B cách nhau 60km. Cùng lúc, một ô tô chạy từ A và một xe máy chạy từ B đi cùng chiều về phía C (B ở giữa A và C). Vận tốc của ô tô là 50km/ giờ, vận tốc của xe máy là 35km/ giờ. Hỏi ô tô sẽ đuổi kịp xe máy sau mấy giờ?

Bài giải

Vận tốc ô tô hơn vận tốc xe máy là:

$$50 - 35 = 15 \text{ (km/giờ)}$$

Thời gian để ô tô đuổi kịp xe máy:

$$60 : 15 = 4 \text{ (giờ)}$$

Đáp số: 4 giờ

Hoạt động 2 : Nháp

Bài 3: Cùng khởi hành lúc 7 giờ có hai xe ô tô; một xe đi từ A đến B và một xe chạy từ B về A. Hai xe gặp nhau lúc 9 giờ 30 phút. Biết vận tốc xe đi từ A là 42km/ giờ và vận tốc xe đi từ B là 650m/ phút. Tính quãng đường AB ?

Bài giải

Thời gian để hai xe gặp nhau:

$$9,5 - 7 = 2,5 \text{ (giờ)}$$

Quãng đường xe đi từ A chạy được sau 2,5 giờ:

$$42 \times 2,5 = 105 \text{ (km)}$$

Đổi: 650m/ phút= 39 km/ giờ

Quãng đường xe đi từ B chạy được sau 2,5 giờ:

$$39 \times 2,5 = 97,5 \text{ (km)}$$

Quãng đường AB dài là:

$$105 + 97,5 = 202,5 \text{ (km)}$$

Đáp số: 202,5 km

Bài 4: Một ô tô đi từ Phan Thiết (Bình Thuận) đến Thành phố Hồ Chí Minh với vận tốc 56km/ giờ. Cùng lúc đó một xe máy đi từ Thành phố Hồ Chí Minh về Phan Thiết với vận tốc 39km/ giờ. Sau 2 giờ thì hai xe gặp nhau.

a) Tính quãng đường Phan Thiết – Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Chỗ gặp nhau của hai xe cách Phan Thiết bao nhiêu ki- lô-mét ?

Bài giải

Quãng đường ô tô đi được sau 2 giờ:

$$56 \times 2 = 112 \text{ (km)}$$

Quãng đường xe máy đi được sau 2 giờ:

$$39 \times 2 = 78 \text{ (km)}$$

Quãng đường Phan Thiết – Thành phố Hồ Chí Minh là:

$$112 + 78 = 190 \text{ (km)}$$

Quãng đường từ chỗ gặp nhau của hai xe cách Phan Thiết cũng là quãng đường ô tô đi được sau 2 giờ: 112 km

Đáp số: a) 190km

b) 112km

- Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 2 tháng 4 năm 2024

ĐẠO ĐỨC

Tiết 29

Bảo vệ cái đúng, cái tốt (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU

- HS nhận biết cái đúng cái tốt
- Hiểu vì sao phải bảo vệ cái đúng cái tốt
- Biết một cách đơn giản những việc làm bảo vệ cái đúng cái tốt
- Thực hiện được những việc để bảo vệ cái đúng cái tốt

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

-Truyện : Dế mèn bênh vực kẻ yếu (TV4 tập 1)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

<p>1. Ôn định</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ -Em cần làm gì để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên? - Nhận xét</p> <p>3. Bài mới. a. Giới thiệu bài * Hoạt động 1: Tìm hiểu truyện: Dế mèn bênh vực kẻ yếu - GV kể chuyện: Dế mèn bênh vực kẻ yếu</p> <p>+ Dế Mèn gặp Chị Nhà Trò trong hoàn cảnh nào?</p> <p>+ Dế Mèn đã làm gì để giúp chị Nhà Trò?</p> <p>+ Việc làm của Dế Mèn thể hiện điều gì?</p> <p>+ Chúng ta cần có thái độ như thế nào trước việc làm tốt của Dế Mèn? - GV kết luận: Dế Mèn đã biết bảo vệ chị Nhà Trò trước sự bắt nạt của nhà Nhện. Việc làm đó là một việc làm tốt đáng để chúng ta học tập. * Hoạt động 2. Ghi nhớ</p>	<p>-Hát</p> <p>HS trả lời</p> <p>- HS nghe - HS kể lại</p> <p>- Dế Mèn đi qua một vùng cỏ xước thì nghe tiếng khóc tỉ tê, lại gần thì thấy chị Nhà Trò gục đầu khóc bên tảng đá cuội - Dế Mèn chủ động hỏi, lời lẽ rất oai, giọng thách thức của một kẻ mạnh và bằng hành động tỏ rõ sức mạnh quay phắt lưng, phóng càn đạp phanh phách. Sau đó phân tích đề bọn nhện thấy chúng hành động hèn hạ, không quân tử, rất đáng xấu hổ. - Dế Mèn có tấm lòng nghĩa hiệp, ghét bỏ áp bức, bất công, biết bảo vệ cái đúng, cái tốt. - HS trả lời</p>
--	---

<p>Qua câu chuyện trên, chúng ta thấy cái tốt, cái đúng là những việc làm, những hành vi đúng pháp luật và chuẩn mực đạo đức, phù hợp trong cuộc sống, chúng ta cần phải bảo vệ.</p> <p>* Hoạt động 3. Bài tập 1 :</p> <p>Trong các việc làm dưới đây, việc làm nào thể hiện hành động bảo vệ cái đúng, cái tốt. Giải thích vì sao?</p> <p>a. Lan bênh vực Mai khi Mai bị các bạn nói xấu việc thường xuyên nhặt cỏ, chăm sóc vườn hoa của trường.</p> <p>b. Mọi người ủng hộ quần áo bảo hộ cho các bác sĩ trong chiến dịch phòng chống dịch bệnh Covid-19.</p> <p>c. Mặc dù có bạn bảo Nam không cần trả lại tiền nhặt được, nhưng Nam vẫn cương quyết trả lại người đánh mất.</p> <p>d. Nam thấy bạn Hà nhìn bài của Tuấn trong giờ kiểm tra nhưng em không nói với cô giáo.</p> <p>- GV nhận xét, kết luận: a,b,c đúng. d sai</p> <p>4. Củng cố, dặn dò:</p> <p>- Nhận xét giờ học</p> <p>- Yêu cầu HS về nhà sưu tầm một số câu chuyện, tình huống thể hiện việc bảo vệ cái đúng, cái tốt trong cuộc sống để tiết sau báo cáo</p>	<p>- HS nhắc lại ghi nhớ</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu.</p> <p>- HS thảo luận nhóm 4</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày</p>
--	---

Luyện từ và câu
Ôn tập về dấu câu

Tiết PPCT: 57

I/Mục tiêu:

- Học sinh ôn tập và phát triển các dấu câu
- GD hs yêu thích môn học

II/ các hoạt động dạy-học

Hoạt động 1: miệng

Bài tập 1: Đọc mẫu chuyện vui Kỉ lục thế giới (Tiếng Việt 5, tập hai, trang 110-111) và nhận xét tác dụng của các dấu chấm, chấm hỏi, chấm than bằng cách điền vào chỗ trống để hoàn thiện các câu sau:

a) Dấu chấm đặt cuối các câu **1, 2, 9**: dùng để **kết thúc các câu kể** (*Câu 3, 6, 8, 10 cũng là câu kể, nhưng cuối câu đặt dấu hai chấm để dẫn lời nhân vật)

b) Dấu chấm hỏi đặt ở cuối câu **7, 11**: dùng để **kết thúc các câu hỏi**

c) Dấu chấm than đặt cuối câu **4, 5**: dùng để **kết thúc câu cảm (câu 4), câu cầu khiến (câu 5)**

* *Chú ý: các câu 3,6,8,10 cũng là câu kể, nhưng cuối câu đặt dấu hai chấm để dẫn lời nhân vật.*

- HS nhận xét và GV chốt ý.

Hoạt động 2: vở

Bài tập 2: Điền dấu chấm (.) vào chỗ thích hợp trong bài văn sau. Gạch dưới chữ đầu câu trong bài rồi viết lại ở cột bên phải cho đúng quy định.

Bài làm:

Thành phố Giu-chi-tan nằm ở phía nam Mê-hi-cô là thiên đường của phụ nữ. Ở đây, đàn ông có vẻ mảnh mai, còn đàn bà lại đầy đà, mạnh mẽ. Trong mỗi gia đình, khi một đứa bé sinh ra là phái đẹp thì cả nhà nhảy cẫng lên vì vui sướng, hét lời tạ ơn đáng tối cao.

Nhưng điều đáng nói là những đặc quyền đặc lợi của phụ nữ trong bậc thang xã hội ở Giu-chi-tan. Đứng trên hết là phụ nữ, kế đó là người già trang phụ nữ, còn nấc cuối cùng là... đàn ông.

Điều này thể hiện qua nhiều tập quán của xã hội. Chẳng hạn, muốn tham gia một lễ hội, đàn ông phải được một phụ nữ mời. Và giá vé vào cửa là 20 pê-xô dành cho phụ nữ chính cống hoặc những chàng trai giả gái, còn đàn ông 70 pê-xô. Nhiều chàng trai mới lớn thèm thuồng những đặc quyền đặc lợi của phụ nữ. Đến nỗi có lắm anh tìm cách trở thành... con gái

Theo tạp chí thế giới mới

Hoạt động 3: Miệng

Bài 3: Khi chép mẫu chuyện vui dưới đây, bạn Hùng đã dùng sai một số dấu câu. Em hãy khoanh tròn các dấu câu dùng sai và chữa lại vào cột bên phải:

Bài làm

Tỉ số chưa được mở

Nam: - Hùng này, hai bài kiểm tra Tiếng Việt và Toán hôm qua, cậu được mấy điểm.

Hùng:- Vẫn chưa mở được tỉ số.

Nam: - Nghĩa là sao(!)?

Hùng:- Vẫn đang hòa không – không(?).

Nam:-?!

** Hoạt động 4: Phiếu bài tập

Đặt dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi, dấu chấm than phù hợp vào ô trống trong đoạn văn sau:

Bài làm

Một sáng kia, tôi trông ra đầu xóm. Tôi thấy con mương hôm nay chứa chang những nước. Đây là nước được thả về cho bà con sắp sửa làm mùa.

Vui quá, tôi lại thấy những con chim gáy cắn đuôi nhau lượn vòng, xòe, múa, soi gương hàng đàn trên dòng sông sáng.

Tôi lật đật chạy về hỏi ông:

- Bây giờ đã đến tháng mười chưa, ông nhỉ?
- Bây giờ là tháng tư cháu ạ!
- Thế sao có con chim gáy ra ăn đàn nhiều quá, ông nhỉ?

Ông tôi bảo:

- Cháu ạ, chim gáy bao giờ cũng tháng năm ăn đôi, tháng mười đi ăn đàn theo mùa. Từ khi có mương này về cho đồng ta hai mùa lúa, một vụ màu thì con chim gáy cũng đổi tính theo mùa mới, một năm nó ra ăn những hai lần. Cháu để ý mà xem.

Tôi ra đi đứng nhìn đàn chim gáy.

Những con chim gáy phúc hậu, béo mượt, con chim no ấm của mùa gặt hái màu mỡ quanh năm.

Theo Tô Hoài

Thứ tư, ngày 3 tháng 4 năm 2024

Luyện tập Toán

Tiết PPCT: 58

ÔN TẬP VỀ SỐ TỰ NHIÊN

ÔN TẬP VỀ PHÂN SỐ

I. Mục tiêu:

- HS ôn tập về số tự nhiên và phân số
- HS thực hiện được các bài tập
- GD HS cẩn thận và tính chính xác khi giải toán .

II. Các hoạt động dạy và học

Hoạt động 1 : Nêu miệng

Bài 1: >, <, = ?

$5789 < 5879$

$38258 < 38285$

$18205 > 17999$

$560589 < 560985$

$690 > 6900:100$

$78900 = 789 \times 100$

Bài 2: Đúng ghi (Đ), sai ghi (S) vào ô trống:

a) Số 20255 chia hết cho 3. S

b) Số 62181 chia hết cho 9. Đ

c) Số 78436 không chia hết cho 9. Đ

d) Số có chữ số tận cùng là 0 thì vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 5. Đ

Hoạt động 2 : Bảng con

Bài 3: Viết thương dưới dạng phân số hoặc hỗn số:

$7:9 = \frac{7}{9} \quad 8:3 = \frac{8}{3} \quad 15:19 = \frac{15}{19}$

$5:8 = \frac{5}{8} \quad 12:18 = \frac{12}{18} \quad 33:4 = \frac{33}{4}$

$7:13 = \frac{7}{13} \quad 13:17 = \frac{13}{17} \quad 79:37 = \frac{79}{37}$

Hoạt động 3: Làm vở

Bài 4: Viết các số đo sau đây dưới dạng phân số thập phân:

a) $57\text{dm} = \frac{57}{10} \text{ m}$

$438\text{dm} = \frac{438}{10} \text{ m}$

b) $73\text{dm}^2 = \frac{73}{100} \text{ m}^2$

$184\text{dm}^2 = \frac{184}{100} \text{ m}^2$

c) $6 \text{ phút} = \frac{1}{10} \text{ gio}$

$15 \text{ phút} = \frac{25}{100} \text{ gio}$

Bài 5. Viết tiếp vào chỗ trống:

Trong các phân số $\frac{7}{8}; \frac{17}{32}; \frac{28}{32}; \frac{14}{15}; \frac{70}{80}; \frac{35}{48}$

Các phân số bằng nhau là: $\frac{7}{8} = \frac{70}{80} = \frac{28}{32}$

Hoạt động 4: Nêu miệng

Bài 6. Đánh dấu (x) vào ô trống cho câu đúng

$\frac{16}{20} = \frac{4}{5}$

$\frac{2}{3} = \frac{2 \times 7}{3 \times 7} = \frac{14}{21}$

$\frac{36}{42} = \frac{36 : 6}{42 : 6} = \frac{14}{21}$

$\frac{3 \times 11 \times 2}{11 \times 5 \times 6} = \frac{1}{5}$

Luyện tập Tiếng Việt

Tiết PPCT: 58

ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU.

(DẤU CHẤM, CHẤM HỎI, DẤU CHẤM THAN)

I. MỤC TIÊU:

- Nhận biết được các dấu câu để làm bài đúng
- Tự điền các dấu câu thích hợp đúng với quy định
- HS học tập tích cực, làm bài cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- GV: Bảng lớp (hoặc bảng phụ) viết 2 câu văn theo hàng ngang BT1 (phần nhận xét).
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Bài 1: Điền dấu câu thích hợp vào ô trống:

Gà con

Diều Hâu bắt được Gà Con, chìa vuốt nhọn ra chuẩn bị xé xác. Gà Con reo vui:

- Ôi Đẹp quá Đẹp quá

Diều Hâu sựng vuốt lại:

- Cái gì đẹp

- Đôi mắt ông

Diều Hâu bật cười:

- Thằng này lạ thật, sấp vào bụng ta còn khen ta đẹp

Gà Con nói:

- Tôi rủi là bị ông bắt ăn thịt , may là được thấy mắt ông sáng như sao

Giá mà ông buông tôi ra để tôi được ngắm nó một chút rồi chết cũng được

Diều Hâu phồng mũi cười:

- Được, dù sao mày cũng không thể thoát khỏi tay ta

Nó buông Gà Con ra, nhưng vẫn xòe vuốt lăm lăm không rời Gà Con nửa bước Gà Con nhìn chăm chú vào mắt Diều Hâu, bất ngờ mở phập một cái thật mạnh rồi chạy nhanh vào bụi tre

Diều Hâu đau điếng, lão đảo la:

- Tao giết mày Tao giết mày

Gà Con trong bụi nói vọng ra:

- Nếu ông còn định ăn thịt tôi, tôi sẽ mổ con mắt còn lại của ông

Diều Hâu nghe thế khiếp sợ, vù bay đi

Theo Trần Hồng Thắng

Bài 2: Điền dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than thích hợp và viết lại đoạn văn sau cho đúng quy định.

Nó không tả, không viết gì hết. Nó nộp giấy trắng cho cô. Hôm trả bài, cô giận lắm cô hỏi : “ Sao trò không chịu làm bài” ? Nó cứ làm thinh. Mãi hôm sau, nó mới bảo: “ Thưa cô, con không có ba ạ” !

Nhận xét tiết học

Ngoài giờ lên lớp

THKNS: Thực hành tự đánh giá bài 9, 10

HDTN: Tổ chức thực hiện dự án

VHGT: Không ném đất, đá lên tàu, xe, thuyền bè đang chạy

Thứ năm ngày 4 tháng 4 năm 2024

Âm nhạc

Tiết PPCT: 29

KỂ CHUYỆN ÂM NHẠC VỀ BẢN SONATE ÁNH TRẮNG CỦA BEETHOVEN

NGHE NHẠC TRÍCH ĐOẠN BẢN SONATE ÁNH TRẮNG

I. Mục tiêu

- Biết hoàn cảnh ra đời của bản nhạc Sonate Ánh trắng của Beethoven
- Được nghe và cảm nhận bản nhạc
- Giáo dục học sinh yêu thích âm nhạc cổ điển
- Rèn kỹ năng nghe và cảm thụ âm nhạc

II. Đồ dùng dạy học

- Tranh ảnh minh họa câu chuyện.
- Ảnh nhạc sĩ Beethoven, ảnh nước Đức.
- Băng đĩa nhạc bản sonate Ánh trắng (Bản sonate số 14).
- Sách âm nhạc.

III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>A/ Kể chuyện</p> <p>Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>Nghe nhạc và vận động theo nhịp điệu của bản nhạc. Gv mở đoạn trích của beethoven. Gv dùng lời dẫn dắt vào bài học</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu - khám phá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv chiếu lên màn hình tranh minh họa câu chuyện, mở nhạc đoạn trích bản Sonate Ánh trắng của Beethoven với âm lượng vừa nghe để làm nhạc nền khi kể chuyện. - Gv kể chuyện chậm rãi, rõ ràng, diễn cảm. - GV đặt câu hỏi gợi mở những điểm nhấn trong câu chuyện. <p>Hoạt động 3: Thực hành – Luyện tập</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và cảm nhận nhịp điệu của bản nhạc. - HS lắng nghe. - Quan sát. - HS lắng nghe. - HS trả lời

- Gv sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn: Chia giấy cho các nhóm, mỗi tờ giấy được chia theo từng ý của các các nhân sẽ được thảo luận cá nhân trước và ý kiến chung sẽ ở giữa trung tâm cái bàn.

- Mỗi thành viên sẽ suy nghĩ một câu trả lời của một câu hỏi vào phần ô trống trước mặt.

- Sau đó tiến hành thảo luận nhóm, thống nhất ý kiến của các thành viên và ghi vào phần chính giữa “Khăn trải bàn”.

GV đưa ra một số câu hỏi gợi mở.

? + Trong khi dạo bước trên hè phố Beethoven gặp điều gì?

? + Chứng kiến cô gái mù rất yêu âm nhạc Beethoven cảm thấy điều gì?

? + Tiếng đàn của Beethoven được miêu tả như thế nào?

? + Bản Sonate Ánh trắng ra đời khi nào?

- Gv quan sát giúp đỡ HS

Hoạt động 4: Vận dụng – sáng tạo.

- Gọi Hs kể lại câu chuyện theo từng đoạn với tranh minh họa.

GV tóm tắt lại câu chuyện và kết luận: Beethoven là nhạc sĩ giàu lòng nhân ái. Trái tim ông giao cảm với thiên nhiên và con người nên ông đã sáng tạo và cống hiến cho nhân loại một kho tàng âm nhạc vô giá. Chúng ta cần cảm thông, chia sẻ với những số phận không may mắn, đồng thời nên chăm chỉ học tập âm nhạc để nâng cao khả năng cảm thụ âm nhạc của mình.

B/ Nghe nhạc bản sonate Ánh trắng.

- Hướng dẫn yêu cầu HS tập trung lắng nghe bản nhạc.

- GV lồng ghép nghe nhạc với xem hình ảnh minh họa cho bản nhạc và hình ảnh dàn nhạc đang biểu diễn bản nhạc.

GV hướng dẫn hs quan sát và cảm nhận âm thanh của tiếng đàn .. trong video.

*** Cảm thụ và thể hiện âm nhạc.**

- GV gợi mở cho Hs nói về cảm nhận của bản thân sau khi nghe bài trích đoạn Sonate Ánh trắng và hướng dẫn HS thể hiện.

- HS quan sát

- Thực hiện theo hướng dẫn của GV.

- Thực hiện cá nhân.

- Nhóm HS thống nhất ý kiến và viết ý kiến vào phần giữa khăn trải bàn.

- HS trả lời

- Kể lại câu chuyện theo tranh.- Hs lắng nghe và tự đánh giá.

- Đánh giá đồng đẳng.

- Tập trung chú ý nghe.

- Quan sát.

- Nói cảm nhận.

- Vận động theo nhịp điệu bản nhạc.

- Hs thực hiện

<p>- Vận động đung đưa cơ thể nhẹ nhàng theo nhịp hoặc cách khác của HS đề xuất.</p>	<p>- Hs nêu</p>
<p>Cùng cố: -Yêu cầu hs nhắc lại nội dung bài học.</p>	

Luyện từ và câu
Ôn tập về dấu câu
(dấu chấm, chấm hỏi, chấm than)

Tiết PPCT: 58

I. MỤC TIÊU:

- Tìm được dấu câu thích hợp để điền vào đoạn văn
- chữa được dấu câu dùng sai và lí giải vì sao lại chữa như vậy; biết đặt câu và dùng dấu câu thích hợp.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

HD 1: Phiếu bài tập

Bài 1: Điền dấu câu thích hợp với mỗi chỗ trống :

- GV phát PBT và hướng dẫn cho HS làm
- 1 HS làm PBT lớn.
- Nhận xét

Đáp án

Tùng bảo Vinh:

- Chơi cờ ca rô đi !
- Để tớ thua à? Cậu cao thủ lắm !
- A! Tớ cho cậu xem cái này. Hay lắm !

Vừa nói, Tùng vừa mở tủ lấy ra quyển ảnh lưu niệm gia đình đưa cho Vinh xem.

- Ảnh chụp cậu lúc lên máy mà nom ngộ thế ?
- Cậu nhầm to rồi! Tớ đâu mà tớ! Ông tớ đây !
- Ông cậu?
- Ừ ! Ông tớ ngày còn bé mà. Ai cũng bảo tớ giống ông nhất nhà.

HD 2: Vở

Bài 2: khoanh tròn những dấu câu dùng sai trong mẫu chuyện vui dưới đây rồi chữa lại cho đúng vào cột bên phải

- GV hướng dẫn – HS làm vào vở
- Nhận xét

Đáp án:

Sửa:

- 4) Chà! (Đây là câu cảm nên phải thay dấu chấm bằng dấu chấm than)
- 5) Cậu tự giặt lấy cơ à? (Đây là câu hỏi nên phải thay dấu chấm than bằng dấu hỏi chấm)
- 6) Giỏi thật đấy! (Đây là câu cảm nên phải thay dấu hỏi chấm bằng dấu chấm than)

7) Không! (Đây là câu cảm phải thay dấu hỏi bằng dấu chấm than)

8) Tớ không có chị, đành nhờ...anh tớ giặt giúp. (Đây là câu kể thay dấu chấm than bằng dấu chấm).

Nam!!!: Ba dấu than được sử dụng để thể hiện sự ngạc nhiên bất ngờ của Nam.

*** Hoạt động ứng dụng**

Với mỗi nội dung sau đây, em hãy đặt một câu và dùng dấu câu thích hợp:

a) Nhờ em (hoặc anh, chị) mở hộ cửa sổ.

b) Hỏi bố em mấy giờ hai bố con đi thăm ông bà

c) Thể hiện sự thán phục trước thành tích của bạn

d) Thể hiện sự ngạc nhiên, vui mừng khi được mẹ tặng cho một món quà mà em ao ước đã lâu
 đáp án:

a) Anh mở cửa sổ giúp em với!

b) Bố ơi, mấy giờ thì hai bố con mình đi thăm ông bà?

c) Cậu đạt được thành tích thật tuyệt vời!

d) Ô, búp bê đẹp quá!

Toán

ÔN TẬP VỀ ĐO ĐỘ DÀI VÀ ĐO KHỐI LƯỢNG

I.Mục tiêu:

- HS viết các số đo độ dài, số đo khối lượng dưới dạng số thập phân.
- HS thực hiện được các bài tập
- GD HS cẩn thận và tính chính xác khi giải toán .

II. Các hoạt động dạy và học

Hoạt động 1 : Bảng con

Bài 1: - Viết số thập phân thích hợp vào chỗ trống

- **GV cho HS đọc yêu cầu**
- **GV hướng dẫn – HS làm bảng con**
- **GV nhận xét**

a) 1m = **0,1**dam

1m = **0,01**hm

1m = **0,001**km.

b) 1g = **0,001** kg

1kg = **0,001** tấn.

c) 3km 675m = **3,675**km

8709m = **8,709**km

d) 303m = **0,303**km

185cm = **1,85**m.

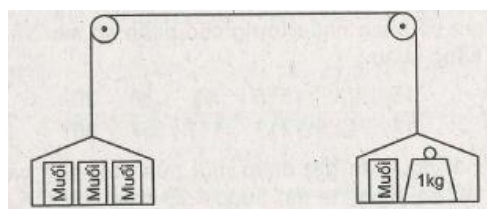
Hoạt động 2 : PHT

- **GV cho HS đọc yêu cầu**

- **GV hướng dẫn – HS làm PHT**
- **GV nhận xét**
- Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm:
 - a) $28/10$ tấn = 2,7 tấn
 - b) $32/100$ kg = 0,32 kg
 - c) $14/5$ km = 2,8 km
 - d) $1/4$ m = 0,25 m

Hoạt động 3 : Vở

- Mỗi gói muối đều cân nặng như nhau và cân đã thăng bằng. Hỏi mỗi gói muối cân nặng bao nhiêu gam?



- **GV cho HS đọc yêu cầu**
- **GV hướng dẫn – HS làm vở**
- **GV nhận xét**

Bài giải

Theo hình vẽ ta thấy 2 gói muối cân nặng 1kg hay 1000g.

Vậy mỗi gói muối cân nặng là:

$$1000 : 2 = 500 \text{ (g)}$$

Đáp số: 500g

Kĩ năng sống GAIA

Suy luận thông minh Tiết 1

Thứ sáu, ngày 5 tháng 4 năm 2024

Mĩ thuật
CHỦ ĐỀ 11: VẼ BIỂU CẢM CÁC ĐỒ VẬT
(Tiết 1)

Tiết PPCT: 29

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức: HS nhận biết được đặc điểm về hình dáng, màu sắc của các đồ vật.
- Kỹ năng: HS vẽ được tranh biểu cảm đồ vật.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

*** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5, tranh vẽ biểu cảm các đồ vật.
- Mẫu vẽ: bình nước, ấm tích, chai, lọ hoa, ca, cốc...
- Hình minh họa cách vẽ biểu cảm các đồ vật.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5.
- Giấy vẽ, màu vẽ, bút chì...
- Một số đồ vật như bình đựng nước, ca, cốc, chai, lọ hoa, trái cây... để vẽ nhóm.

2. Quy trình thực hiện:

- Sử dụng quy trình: Vẽ biểu cảm.

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY-HOC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ổn định lớp 2. Kiểm tra đồ dùng học tập. 3. Giới thiệu bài - Tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Bịt mắt đoán tên đồ vật”. - GV nhận xét, giới thiệu chủ đề. HOẠT ĐỘNG 1: TÌM HIỂU - Tổ chức HS hoạt động theo nhóm. - Yêu cầu HS quan sát hình 11.1 hoặc hình minh họa đã chuẩn bị và nêu câu hỏi gợi mở để các em thảo luận tìm hiểu về vẻ đẹp của tranh tĩnh vật. - Yêu cầu HS quan sát hình 11.2 và 11.3 để tìm hiểu cách sắp xếp hình ảnh, tạo hình, vẽ màu cho tranh vẽ biểu cảm đồ vật. - GV tóm tắt: + Tranh biểu cảm đồ vật diễn tả cảm xúc của người vẽ thông qua đường nét và màu sắc.	- HS hát . - HS đặt đồ dùng học tập lên bàn. - HS chơi theo sự hướng dẫn của GV, chọn ra đội thắng cuộc. - Lắng nghe, mở bài học - Hoạt động nhóm - Quan sát tranh, thảo luận nhóm tìm hiểu vẻ đẹp của tranh tĩnh vật và cử đại diện báo cáo. - Quan sát, tìm hiểu cách sắp xếp hình ảnh, tạo hình và vẽ màu cho tranh biểu cảm đồ vật. - Ghi nhớ - Có tính biểu cảm cao thông qua đường nét vẽ, màu sắc.

+ Những đường nét, màu sắc được vẽ cách điệu theo cảm xúc của người vẽ tạo nên vẻ đẹp ấn tượng cho bức tranh.

HOẠT ĐỘNG 2: CÁCH THỰC HIỆN

- Tổ chức cho HS bày mẫu vẽ.
- Yêu cầu HS quan sát các vật mẫu để nhận ra hình dáng, đặc điểm, màu sắc của các vật mẫu.
- Yêu cầu HS nêu cách vẽ biểu cảm.
- Yêu cầu HS quan sát hình 11.4 để tham khảo cách vẽ biểu cảm đồ vật.
- GV tóm tắt cách vẽ biểu cảm đồ vật:
- + Mắt tập trung quan sát hình dáng, đặc điểm của mẫu, tay vẽ vào giấy. Mắt quan sát đến đâu, tay vẽ đến đó. Mắt không nhìn giấy, tay đưa bút vẽ liên tục không nhắc lên khỏi giấy trong cả quá trình vẽ.
- + Vẽ thêm các nét biểu cảm, có thể theo chiều dọc, ngang...theo cảm xúc.
- + Vẽ màu vào các đồ vật.
- Cho HS tham khảo một số hình ảnh sản phẩm đã chuẩn bị để các em có thêm ý tưởng thực hiện.

HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH

- Tổ chức cho HS thực hành vẽ cá nhân:
- + Yêu cầu HS quan sát mẫu, vẽ không nhìn vào giấy.
- + Vẽ thêm các nét theo cảm xúc
- + Vẽ màu biểu cảm theo ý thích
- * **GV tiến hành cho HS vẽ biểu cảm đồ vật.**

- Những nét vẽ không nhìn giấy sẽ rất thú vị, mềm mại và biểu cảm, tạo nên sự ấn tượng đặc biệt của tranh.

- HS bày mẫu theo gợi ý của GV
- Quan sát, thảo luận và báo cáo kết quả.
- 1, 2 HS nêu theo ý hiểu của mình
- Quan sát, học tập
- Lắng nghe, tiếp thu
- Quan sát kĩ mẫu vẽ để nắm được hình dáng, đặc điểm nổi bật của đồ vật, kết hợp đưa nét vẽ liền mạch và không nhìn xuống giấy vẽ.
- Các nét biểu cảm thêm vào để trang trí cho đồ vật đẹp hơn, biểu cảm hơn.
- Sử dụng màu tương phản cho nổi bật
- Quan sát, học tập, áp dụng vào cho sản phẩm của mình.
- Làm việc cá nhân
- Quan sát kĩ mẫu vẽ để bắt được đặc điểm nổi bật của đồ vật.
- Nét dọc, ngang; nét bo tròn...
- Rõ đậm nhạt, sáng tối, nóng lạnh...
- HD cá nhân.

4. Củng cố: - Hỏi lại tựa bài và cách thực hiện?

5. Dặn dò: - Nhắc nhở, dặn dò HS bảo quản sản phẩm đã làm được trong Tiết 1 để tiết sau hoàn thiện thêm và trưng bày và giới thiệu sản phẩm.

- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập cho Tiết 2.

TUẦN 29
SINH HOẠT TẬP THỂ
Chủ điểm: Hòa bình hữu nghị

I/ MỤC TIÊU:

- Học tốt , lao động tốt là trách nhiệm của mỗi HS
- Thực hiện đi đường đội mũ bảo hiểm
- Học sinh tuân thủ theo luật Giao thông đường bộ.
- Thực hiện đúng nội quy nhà trường

BĐKH: GDHS sử dụng các vật liệu đã qua sử dụng, những vật liệu đã qua tái chế để làm trang phục hóa trang.

II/ CÁC HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

Hoạt động 1: Sơ kết tuần 29

- GD HS biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi.
- Lên xuống cầu thang nhẹ nhàng ,không chạy nhảy
- Giờ chơi không đùa giỡn.
- Nộp kế hoạch nhỏ đủ chỉ tiêu

Hoạt động 2: Sinh hoạt NGLL

- **Tổ chức cho các bạn tham gia vệ sinh lớp học.**

+ Tổ 1 + tổ 2: Nhặt rác trong lớp.

+ Tổ 3 + tổ 4: Trang trí lớp học

- **Tuyên truyền về An toàn giao thông.**

+ Ngồi trên xe máy phải đội mũ bảo hiểm.

Hoạt động 3: Kế hoạch tuần 30

- Thực hiện đúng nội quy nhà trường
- Tích cực ôn bài.
- Không đi trễ, nghỉ học phải xin phép
- Giữ vệ sinh trường lớp, vệ sinh cá nhân, rửa tay trước khi vào lớp
- Tham gia Hội thi Kể chuyện Bác Hồ

BĐKH: + Em sử dụng những vật liệu nào để làm trang phục hóa trang ?

+ Em sử dụng những vật liệu đã qua sử dụng như: Ni lông, vải vụn,...

GVKL: Vậy là em đã biết sử dụng vật tái chế vật liệu đã sử dụng.

KÝ DUYỆT

Ngày 3 tháng 4 năm 2024

Tổ trưởng

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Huon', with a long horizontal stroke underneath.

Nguyễn Hoài Thương

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 30

Ngày 8/4 đến ngày 12/4/2024

Thứ Ngày	Tiết t	Tiết PPC T	Môn	Tên bài dạy	KNS	GD MT	NL	BD KH
HAI 8/4	1	30	Chào cờ	Tuần 30				
	2	146	Toán	Ôn tập về đo diện tích		x		
	3	59	Tập đọc	Ôn tập “Con gái”		x		
	4	30	Lịch sử	Xây dựng nhà máy thủy điện Hòa Bình		x	x	x
	5	30	Kể chuyện	Kể chuyện đã nghe, đã đọc Tiết học thư viện: Đọc những câu chuyện Viết về việc làm tốt của thiếu nhi				
	6	30	Kĩ thuật	Lắp rô bốt (tiết 1)			x	
	7	59	LT Tiếng Việt	Ôn tập về dấu câu.				
	8	59	LT Toán	Ôn tập về số thập phân				
BA 9/4	1	59	LTVC	MRVT : Nam và nữ		x		
	2	147	Toán	Ôn tập về đo thể tích				
	3	30	Chính tả	Nghe-ghi : Cô gái của tương lai	x	x		
	4	59	Khoa học	Ôn tập : Thực vật và động vật		x	x	x
	5	30	Địa Lí	Các đại dương trên thế giới				x
	6	30	Đạo đức	Bảo vệ cái đúng cái tốt	x	x		
	7	59	LTVC	MRVT : Nam và nữ		x		
	8	59	Thể dục	Ném bóng - Trò chơi: “Lò cò tiếp sức”				
TU 10/4	1	59	TLV	Ôn tập về tả con vật	x	x		
	2	148	Toán	Ôn tập về đo thể tích, diện tích				
	3	60	Tập đọc	Tà áo dài Việt Nam	x	x		
	4	117	Tiếng Anh	UNIT 10 In the park				
	5	118	Tiếng Anh	UNIT 10 In the park				
	6		NGLL	Thực hành kĩ năng sống: Kĩ năng đi đường một mình an				

				toàn Cùng em hoạt động trải nghiệm:Chương trình phát thanh thể giới nghề nghiệp Văn hóa giao thông: Thực hành tự đánh giá bài 7,8				
	7		LT Toán	Ôn tập về số đo độ dài và đo khối lượng				
	8		LT Tiếng Việt	Ôn tập về tả con vật				
NĂM 11/4	1	60	LTVC	Ôn tập về dấu câu		x		
	2	149	Toán	Ôn tập về đo thời gian				
	3	30	Âm nhạc	TĐN số 8 “Mây chiều” Nhạc cụ tiết tấu: Gõ đệm cho bài TĐN số 8.				
	4	60	Khoa học	Môi trường TH Quyền con người: Nội dung: Quyền được bày tỏ ý kiến.		x	x	x
	5	119	Tiếng Anh	UNIT 10 In the park				
	6	60	LTVC	Ôn tập về dấu câu		x		
	7	59	Tin học	Ghi lời nhạc. Thay đổi nốt nhạc, ghi ô nhịp	x	x	x	x
	8		Toán	Ôn tập về đo diện tích, thể tích. Ôn tập về số đo thời gian				
	9		KNS	Suy luận thông minh				
SÁU 12/4	1	120	Tiếng Anh	UNIT 10 In the park				
	2	150	Toán	Phép cộng		x		
	3	60	TLV	Kiểm tra viết : Tả con vật		x		
	4	30	SHTT	Tuần 30				
	5	30	Mĩ thuật	Vẽ biểu cảm các đồ vật				
	6	60	Tin học	Ghi lời nhạc. Thay đổi nốt nhạc, ghi ô nhịp	x	x	x	x
	7		Năng khiếu					
	8	60	Thể dục	Ném bóng - Trò chơi: “Trao tín gậy”				

Thứ hai, ngày 8 tháng 4 năm 2024

TIẾT ĐỌC THƯ VIỆN
ĐỌC NHỮNG CÂU CHUYỆN
VIẾT VỀ VIỆC LÀM TỐT CỦA THIẾU NHI

I. MỤC TIÊU :

1. Kiến thức: Chọn đúng truyện và đọc truyện sách, báo theo chủ đề những những việc làm tốt của thiếu nhi.
2. Kỹ năng: Đọc tốt câu chuyện, biết được những việc làm tốt của thiếu nhi đã tô điểm thêm cho vẻ đẹp của cuộc sống.
3. Thái độ: * Giáo dục các em biết noi gương theo các bạn.
 * Có thói quen và thích đọc sách .

II. CHUẨN BỊ :

- Giáo viên & cán bộ thư viện chuẩn bị:
 - * Xếp bàn theo nhóm học sinh.
 - * Danh mục sách theo chủ đề: - Truyện về thiếu nhi .
 2 - Báo thiếu niên nhi đồng.
- Học sinh : * Báo có mẫu truyện trên, nếu có.
 * Sổ tay đọc sách.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH	HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN
<p>1.Khởi động: Hát bài : Bông hoa việc tốt - Qua bài hát các bạn đã làm gì ?</p> <p>2. Giới thiệu bài: Đọc những câu chuyện viết về việc làm tốt của thiếu nhi. - Giới thiệu danh mục sách : * Truyện thiếu nhi. * Tờ báo và câu chuyện.</p> <p>II- TRONG KHI ĐỌC</p> <p>Hoạt động 1: Chọn sách chủ đề thiếu nhi Mục tiêu: Biết chọn đúng sách theo chủ đề, biết giới thiệu . - Hướng dẫn các em chọn sách và giới thiệu giới thiệu sách : * Tên sách truyện - Tác giả. * Nhà xuất bản. - Nếu báo:Tên báo , số báo , câu chuyện</p> <p>Hoạt động 2: Thực hành đọc truyện <u>Mục tiêu:Đọc hết một câu chuyện ngắn ghi lại các thông tin giới thiệu cùng bạn</u> -Nêu yêu cầu đọc truyện cùng hoàn thành ở</p>	<p>* Cả lớp hát vỗ tay. - (2- 3 em trả lời)</p> <p>- Tiến hành đến giá chọn sách 1 em/1q - Giới thiệu trong nhóm - Thư kí ghi lại - Giới thiệu trước lớp truyện của nhóm. -Sách:+Tên sách truyện,thuộc chủ đề nào +Tên tác giả – nhà xuất bản -Báo: Tên báo, số báo, câu chuyện</p>

<p>phiếu đọc truyện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Câu chuyện tên gì ? tác giả là ai? + Có những nhân vật nào ? Nhân vật chính là ai ? + Chi tiết nào về nhân vật khiến em thích, cảm động, quan tâm nhất, vì sao? + Em học được gì ở nhân vật đó? <p>I- SAU KHI ĐỌC</p> <p>Hoạt động 1: Báo cáo kết quả</p> <p><u>Mục tiêu: Báo cáo kết quả trước lớp lưu loát, logic.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày theo cách thi đấu: - Gọi HS lên bốc thăm trả lời câu hỏi của giáo viên, em nào trả lời đúng sẽ được ghi điểm. Em nào trả lời điểm cao nhất sẽ thắng. <p>Câu hỏi bốc thăm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Câu chuyện tên gì ? tác giả là ai? + Có những nhân vật nào ? Nhân vật chính là ai ? + Chi tiết nào về nhân vật khiến em thích, cảm động, quan tâm nhất, vì sao? + Em học được gì ở nhân vật đó? <p>2. Tổng kết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua tiết đọc này các em học được những tấm gương của các bạn nhỏ ? - Nhận xét chung <p>Kết luận : Qua những câu chuyện ta thấy được nhờ một phần đóng góp của thiếu nhi (tuổi nhỏ làm việc nhỏ) đã góp phần tô điểm thêm cho vẻ đẹp của đất nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục các em biết noi gương theo các bạn trong những câu chuyện đó. - Nhắc các em về tìm sách hoặc báo có câu chuyện chủ đề trên đọc & giới thiệu cùng bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vài nhóm nêu nội dung phiếu học tập - Đọc hoàn thành câu chuyện ngắn - Ghi những cảm nhận câu chuyện vào sổ - Giới thiệu những cảm nhận của mình trong nhóm. - Nhận xét nội dung giới thiệu của bạn <p>*HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS được thầy cô gọi lên bốc thăm và trình bày - Nhận xét cách trình bày của bạn.
--	---

 Luyện tập Tiếng Việt

ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU.

Tiết PPCT: 59

I. MỤC TIÊU:

- Nhận biết được các dấu câu để làm bài đúng
- Tự điền các dấu câu thích hợp đúng với quy định

- HS học tập tích cực, làm bài cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- GV: Bảng lớp (hoặc bảng phụ) viết 2 câu văn theo hàng ngang BT1 (phần nhận xét).
 - HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Bài 1: Em hãy cho biết tác dụng của dấu phẩy trong các câu sau:

Tác dụng của dấu phẩy	Câu
Ngăn cách các bộ phận cùng chức vụ trong câu	a, c, d, k
Ngăn cách các trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ	b, e,
Ngăn cách các vế câu trong câu ghép	g, h, i

Bài 2: Điền dấu câu thích hợp vào ô trống:

Ai làm ra lửa ?

Một hôm, Đá Lửa cao hứng nói :

- Ở cái xứ Hộp Quẹt này, chỉ mỗi mình ta có lửa, chỉ mỗi mình ta làm ra được lửa. **Ôi !**
 Lửa , lửa.. Ta là niềm vui no ấm cho mọi người. Ha ha....

Bánh Xe nghe thấy, nó liền nói với Đá Lửa :

- Vậy hả ? Vậy thì anh thử làm ra lửa coi ?

Đá Lửa lấy hết sức mình mài vào vỏ thép, bị vỡ đầu, sứt trán vẫn không làm sao bật ra tia lửa nhỏ. Vừa đau vừa thất vọng, nó đành nài ni Bánh Xe :

- Anh ! Anh Bánh Xe ơi, anh giúp tôi chút đi !

Bánh Xe mỉm cười, rồi chìa bàn tay tròn đầy chai sạn vuốt lên Đá Lửa. Ngay lập tức một tia lửa hồng ấm áp bùng lên . Đá Lửa chột hiểu ra, khẽ reo :

- Tài, tài quá ! Anh Bánh Xe giỏi quá ! **Ồ ...** vậy chính anh nói là người làm ra lửa .

- Nhưng, Đá Lửa không ngờ Bánh Xe lắc đầu đáp :

- Không phải ! Chúng ta cùng làm ra lửa đây . Đá Lửa ạ !

Nhận xét tiết học

Luyện tập Toán

Tiết PPCT: 59 ÔN TẬP VỀ SỐ THẬP PHẦN

I. Mục tiêu:

- HS ôn tập về số thập phân.
- HS thực hiện được các bài tập
- GD HS cẩn thận và tính chính xác khi giải toán .

II. Các hoạt động dạy và học

Hoạt động 1 : Bảng con

Bài 1: Viết các phân số sau dưới dạng số thập phân (theo mẫu):

$$\frac{3}{10} = 0,3$$

$$\frac{10}{8} = 0,08$$

$$\frac{100}{25} = 0,4$$

$$\frac{5}{3} = \frac{10}{75} = 0,75$$

$$\frac{4}{10} = \frac{100}{475} = 47,5$$

$$\frac{2649}{1000} = 2,649$$

$$\frac{857}{100} = 8,57$$

$$\frac{172}{100} = 1,72$$

$$\frac{18}{9} = \frac{10}{5} = 1,8$$

$$\frac{1125}{45} = \frac{100}{4} = 11,25$$

$$\frac{34}{17} = \frac{10}{5} = 3,4$$

$$\frac{2875}{1000} = \frac{10}{8} = 2,875$$

Hoạt động 2 : Nêu miệng

Bài 2: Viết ba số thập phân bằng số thập phân đã cho trước:

- a) $7,5 = 7,50 = 7,500 = 7,5000$
- b) $7,98 = 7,980 = 7,9800 = 7,98000$
- c) $143,37 = 143,370 = 143,3700 = 143,37000$
- d) $386,70 = 386,700 = 386,7000 = 386,70000$

Bài 3: >, <, =

- $7,89 < 8,79$ $1,8 > 1,799$
- $17,8 = 178:10$ $38,58 < 38,85$
- $55,89 > 55,799$ $89 > 0,089 \times 100$

Hoạt động 3 : Làm vở

Bài 4: a) Xếp các số thập phân sau theo thứ tự từ bé đến lớn:

13,789 ; 13,879 ; 13,897 ; 13,978 ; 13,987

b) Xếp các số thập phân sau theo thứ tự từ lớn đến bé:

45,432 ; 45,342 ; 45,324 ; 45,243 ; 45,234

Bài 5: Viết số thích hợp (theo mẫu):

- a) $0,13 = \frac{13}{100} = 13\%$ $0,72 = \frac{72}{100} = 72\%$ $0,7 = \frac{70}{100} = 70\%$
- $1,8 = \frac{180}{100} = 180\%$ $0,09 = \frac{9}{100} = 9\%$ $3,95 = \frac{395}{100} = 395\%$
- b) $47\% = \frac{47}{100} = 0,47$ $127\% = \frac{127}{100} = 1,27$
- $8\% = \frac{8}{100} = 0,08$ $75\% = \frac{75}{100} = 0,75$
- $540\% = \frac{540}{100} = 5,4$ $400\% = \frac{400}{100} = 4$

Bài 6: Viết các số đo sau dưới dạng số thập phân:

- $\frac{2}{5}$ giờ = 0,4 giờ $\frac{3}{4}$ phút = 0,75 phút $\frac{9}{6}$ giờ = 1,5 giờ
- $\frac{7}{100}$ m = 0,07m $\frac{26}{8}$ kg = 3,25kg $\frac{32}{10}$ km = 3,2 km

Thứ ba, ngày 9 tháng 4 năm 2024

ĐẠO ĐỨC

Tiết 30 BẢO VỆ CÁI ĐÚNG, CÁI TỐT (tiết 2)

I/ Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Nhận biết được cái đúng, cái tốt cần bảo vệ.
- Biết vì sao phải bảo vệ cái đúng, cái tốt.
- Biết một số cách đơn giản để bảo vệ cái đúng, cái tốt.
- Mạnh dạn bảo vệ cái đúng, cái tốt.

2. Năng lực

Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mỹ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác

Năng lực đặc thù: HS nhận biết được cái đúng, cái tốt cần phải bảo vệ, HS biết phân biệt cái đúng, cái tốt và biết được vì sao cần phải bảo vệ cái đúng, cái tốt.

3. Phẩm chất: trung thực: dám bảo vệ cái đúng cái tốt.

- Ham tìm tòi, khám phá kiến thức.
- Chăm chỉ làm bài tập, làm việc nhóm;
- Thêm say mê, hào hứng với môn học..

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1/ GV chuẩn bị: Tình huống, câu chuyện, tranh ảnh có liên quan đến cái đúng, cái tốt cần bảo vệ.

2/ HS chuẩn bị: Suy tầm một số câu chuyện, tấm gương về việc bảo vệ cái đúng, cái tốt.

III/ TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

TIẾT 2

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1/ Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nêu những việc làm tốt em đã làm trong tuần qua? - GV chốt khen ngợi và dẫn dắt giới thiệu vào bài: Bảo vệ cái đúng, cái tốt.(tiết 2) <p>2/ Thực hành</p> <p>Hoạt động 4: Bàn tỏ ý kiến</p> <p>* Mục tiêu: Giúp HS nhận biết được những việc làm bảo vệ cái đúng, cái tốt và có ý thức bảo vệ cái đúng cái tốt.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>Bài tập 2: Theo em, những việc làm nào dưới đây thể hiện việc bảo vệ cái đúng, cái tốt?</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Tích cực hưởng ứng phong trào ủng hộ đồng bào Miền Trung bị lũ lụt b) Tuyên truyền mọi người thực hiện việc đeo khẩu trang để phòng chống dịch Covid c) Có thái độ phản ứng khi bị người khác nhắc nhở bỏ rác đúng quy định. <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS bày tỏ ý kiến cá nhân qua mỗi việc làm trên - Cho HS nhận xét, chia sẻ ý kiến 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nói tiếp nhau trả lời. + HS nghe ... - HS trình bày ý kiến và giải thích sự lựa chọn của mình. - HS nhận xét, chia sẻ ý kiến của mình.

<p>- GV nhận xét, kết luận</p> <p>Hoạt động 5: Đóng vai</p> <p>* Mục tiêu: HS biết một số cách đơn giản để bảo vệ cái đúng, cái tốt. Từ đó, các em mạnh dạn bảo vệ cái đúng, cái tốt</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>Bài tập 3: Em hãy đóng vai để xử lí các tình huống sau:</p> <p>a/ <u>Tình huống 1:</u> Trong giờ ra chơi, Nam và Tuấn đánh nhau. Hùng đứng bên cạnh vỗ tay cổ vũ. Nếu em là người chứng kiến sự việc thì em sẽ làm gì?</p> <p>b/ <u>Tình huống 2:</u> Trong giờ kiểm tra, Hải phát hiện Nam sử dụng tài liệu. Hải liền lên báo với cô giáo và bị Nam dọa đánh. Nếu em là người chứng kiến sự việc, em sẽ làm gì?</p> <p>c/ <u>Tình huống 3:</u> Trên đường đi học về, Nam dừng xe, bê hòn đá to giữa đường bỏ vào lề, Hùng thấy vậy trề môi, nói: Hơi đâu mà Nam làm như vậy? Nếu em là người chứng kiến sự việc, em sẽ làm gì?</p> <p>- GV cho HS thảo luận nhóm để chuẩn bị đóng vai xử lí tình huống. - Gv tổ chức cho HS đóng vai. - Cho các nhóm nhận xét, chia sẻ ý kiến - GV nhận xét, kết luận</p> <p>3/ Vận dụng:</p> <p>Hoạt động 5: Suy tầm những câu chuyện/ tình huống về tấm gương biết bảo vệ cái đúng, cái tốt.</p> <p>* Mục tiêu: HS biết thực hiện bảo vệ cái đúng cái tốt trong cuộc sống hằng ngày.</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>- GV nêu yêu cầu: Các nhóm tự kể trong nhóm, thống nhất chọn câu chuyện/ tình huống phù hợp, sau đó cử đại diện lên kể trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương</p>	<p>- HS trao đổi trong nhóm.</p> <p>- HS đóng vai xử lí tình huống. - Các nhóm nhận xét. - HS thực hiện</p>
<p>4. Hoạt động sáng tạo (1 phút)</p>	
<p>- Em cần làm gì để bảo vệ loài động vật này ?</p>	<p>- HS nêu: Khuyên mọi người hạn chế sử dụng thuốc trừ sâu, đánh bắt bừa bãi,...</p>

Luyện từ và câu

Tiết PPCT: 59

MRVT: Nam và nữ

I. MỤC TIÊU:

- Biết một số phẩm chất quan trọng nhất của nam và nữ
- Nhận ra một số phẩm chất tiêu biểu của nhân vật nam và nhân vật nữ trong truyện đã học.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

HD 1: Phiếu bài tập

Bài 1: Dưới đây là những phẩm chất quan trọng nhất của nam giới và nữ giới theo quan niệm của một số người.

- a) Em có đồng ý như vậy không ?
- b) Em thích phẩm chất nào nhất :
 - ở một bạn nam ?
 - ở một bạn nữ ?
- c) Hãy giải thích nghĩa của từ ngữ chỉ phẩm chất mà em vừa chọn.
 - HS đọc yêu cầu bài.
 - GV phát PBT và hướng dẫn cho HS làm
 - 1 HS làm PBT lớn.
 - Nhận xét

Đáp án

- a) Em hoàn toàn đồng ý như thế.
- b) Ở một bạn nam, em thích phẩm chất dũng cảm nhất.
Ở một bạn nữ, em thích phẩm chất dịu dàng nhất.
- c) Giải thích:
 - Dũng cảm: Dám đương đầu với thế lực xấu, với nguy hiểm để làm những việc nên làm.
 - Dịu dàng: Gây cảm giác dễ chịu, tác động êm nhẹ đến các giác quan hoặc tinh thần.

HD 2: Vở

Bài 2: Đọc lại truyện Một vụ đắm tàu. Theo em, Giu-li-ét-ta và Ma-ri-ô có chung những phẩm chất gì? Mỗi nhân vật có những phẩm chất gì tiêu biểu cho nữ tính và nam tính ?

- GV hướng dẫn
- HS làm vào vở
- Nhận xét

Đáp án:

- Phẩm chất chung của hai nhân vật: Giàu tình cảm, biết quan tâm đến người khác
- + Ma-ri-ô nhường bạn xuống xuống cứu nạn để bạn được sống.
- + Giu-li-ét-ta lo lắng cho Ma-ri-ô, ân cần băng bó vết thương cho bạn khi bạn ngã, đau đớn khóc thương bạn trong giờ phút vĩnh biệt.
- Phẩm chất riêng của từng người:
 - + Ma-ri-ô rất nam tính: kín đáo (giấu nỗi bất hạnh của mình, không kể cho Giu-li-ét-ta biết), quyết đoán mạnh mẽ, cao thượng (ý nghĩ vụt đến - hét to - ôm ngang lưng bạn ném xuống nước, nhường cho bạn sống, dù người trên xuống muốn nhận Ma-ri-ô vì cậu nhỏ hơn).
 - + Giu-li-ét-ta: dịu dàng, giàu nữ tính khi giúp Ma-ri-ô bị thương, hoảng hốt chạy lại, quỳ xuống lau máu trên trán bạn, dịu dàng gỡ chiếc khăn đỏ trên mái tóc băng cho bạn.

*** Hoạt động ứng dụng**

Ghi dấu x vào ô trống biểu thị khả năng kết hợp phổ biến của các từ ngữ sau:

	Nam	Nữ	Trai	Gái
Học sinh	x	x		
Học trò	x	x		
Bạn	x	x	x	x

Đơn ca	x	x		
Sinh viên	x	x		
Giáo viên	x	x		
Con			x	x
Tốp ca	x	x		

Thứ tư, ngày 10 tháng 4 năm 2024

Luyện tập Toán

Tiết PPCT: 60 ÔN TẬP VỀ ĐO ĐỘ DÀI VÀ ĐO KHỐI LƯỢNG

I. Mục tiêu:

- HS ôn tập về đo độ dài và đo khối lượng.
- HS thực hiện được các bài tập
- GD HS cẩn thận và tính chính xác khi giải toán .

II. Các hoạt động dạy và học

Hoạt động 1 : Nêu miệng

Bài 1: Viết tiếp vào chỗ chấm:

Trong bảng đơn vị đo độ dài (hoặc bảng đơn vị đo khối lượng):

- a) Đơn vị lớn **gấp 10 lần** đơn vị bé hơn tiếp liền.
- b) Đơn vị bé **bằng $\frac{1}{10}$ lần** đơn vị lớn hơn tiếp liền.
- c) Khi viết số đo độ dài (hoặc số đo khối lượng), mỗi hàng đơn vị đo ứng với **một** chữ số.

Hoạt động 2 : Bảng con

Bài 2: Viết số hoặc kí hiệu đơn vị đo thích hợp vào chỗ chấm:

- a) $1\text{km} = 10\text{hm} = 100\text{dam} = 1000\text{m}$
 $1\text{m} = 10\text{dm} = 100\text{cm} = 1000\text{mm}$
 $1\text{m} = 0,001\text{km} = 0,01\text{hm} = 0,1\text{dam}$
- b) $1\text{tấn} = 10\text{ tạ} = 100\text{ yến} = 1000\text{kg}$
 $1\text{kg} = 10\text{hg} = 100\text{dag} = 1000\text{g}$
 $1\text{kg} = 0,001\text{tấn} = 0,01\text{ tạ} = 0,1\text{ yến}$
- c) $1\text{dam} = 10\text{m}$ $1\text{mm} = 0,01\text{dm}$
 $1\text{km} = 10\text{hm}$ $1\text{cm} = 0,01\text{m}$
 $1\text{ tạ} = 100\text{kg}$ $1\text{ yến} = 0,01\text{ tấn}$
 $1\text{ tấn} = 1000\text{kg}$ $1\text{g} = 0,001\text{kg}$
 $1\text{kg} = 100\text{dag}$ $1\text{ tạ} = 0,1\text{ tấn}$

Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

- a) $3875\text{m} = 3\text{km } 8\text{hm } 7\text{dam } 5\text{m}$
 $2096\text{m} = 2\text{km } 0\text{hm } 9\text{dam } 6\text{m}$
- b) $5\text{km}752\text{m} = 575\text{dam } 2\text{m}$
 $37\text{km}48\text{m} = 370\text{hm } 48\text{m}$
- c) $28672\text{kg} = 28\text{ tấn } 6\text{ tạ } 7\text{ yến } 2\text{ kg}$
 $158\text{ tấn } 8\text{ kg} = 158\text{ tấn } 0\text{ tạ } 0\text{ yến } 8\text{ kg}$

Hoạt động 3 : Làm vở

Bài 4: Viết các số đo sau đây dưới dạng số thập phân:

- a) $9\text{m } 2\text{dm} = 9,2\text{m}$
 $4\frac{1}{2}\text{cm} = 0,045\text{m}$
 $17\text{hm } 5\text{dm} = 1700,5\text{m}$
 $\frac{4}{5}\text{dm} = 0,08\text{m}$
- b) $7\text{kg } 8\text{dag} = 7,08\text{ kg}$

15kg 16g = 150,16 hg
 28 tấn 2 yến = 280,2 tạ
 78g = 0,078kg

Hoạt động 4 : Nêu miệng

Bài 5: Khoanh tròn vào chữ cái (A, B, C, D) đặt trước câu trả lời đúng:

- a) Số thích hợp viết vào chỗ chấm của 14m =km là:
 A. 0,14 B. 0,014 **B** C.1400 D. 14000
- b) Số thích hợp viết vào chỗ chấm của 7,238 tấn= ...kg là:
 70238 **B** 7238 C. 723,8 D. 72,38

 Luyện tập Tiếng Việt

Tiết PPCT: 60

ÔN TẬP VỀ TẢ CON VẬT

I. MỤC TIÊU:

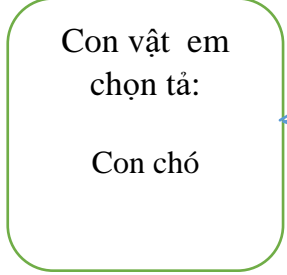
- Biết được trình tự tả, tìm được các hình ảnh so sánh, nhân hóa để tả con vật trong bài văn.
- Viết được một bài văn ngắn tả một đặc điểm của một con vật quen thuộc.
- Giáo dục học sinh lòng yêu mến con vật và say mê sáng tạo.

II. Các hoạt động dạy và học

Hoạt động 1 : Nêu miệng

Đề bài: Tả một con vật mà em thích hoặc đã có dịp quan sát.

1. Xây dựng sơ đồ mạng tả con vật



Giới thiệu con vật được tả

Tả đặc điểm ngoại hình, các hoạt động thường xuyên

Cảm nghĩ về con chó

Hoạt động 2 : Làm vở

2. Lập dàn ý tả con vật đó

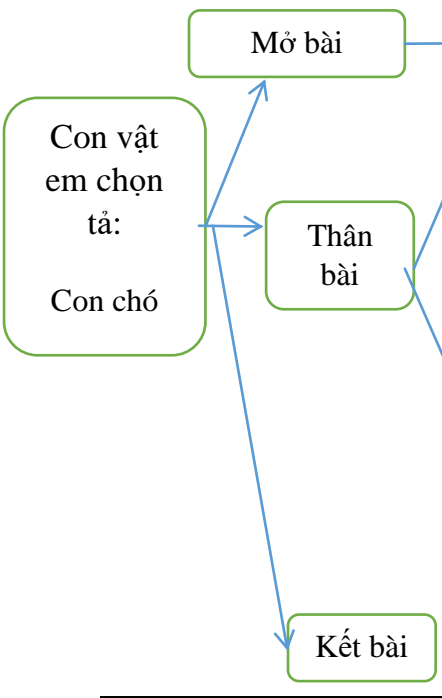
-Từ trước đến nay nhà em ít nuôi con vật nào trong nhà nhưng hôm nay lại xuất hiện con chó lai này đó là món quà bà ngoại đã cho em nhân lúc em về quê ăn giỗ.

a) Đặc điểm ngoại hình:

- Toàn thân nó được bao bọc bởi lớp áo màu đen hung.
- Nó nặng khoảng mười lăm ký lô gam.
- Cái đầu nó to như trái bưởi
- Đôi mắt to màu nâu sẫm.
- Chiếc mũi lúc nào cũng ướt ướt, hít hít như muốn tìm kiếm vật gì vậy.
- Mồm chú to và dài, mỗi khi chú ngáp lộ rõ mấy cái răng nhọn hoắt, cái lưỡi màu hồng hay lè ra ngoài.

b) Tả hoạt động của con chó.

- Mực rất khôn ngoan, mỗi khi em vui bảo nó nằm xuống, hay bắt tay là nó làm liền.
 - Chú là loài vật rất thính, khách lạ hay quen vào nhà chú đều phân biệt được hết.
 - Mực thường ngủ ngoài hiên nhà để trông coi nhà và đàn gà của mẹ.
- Em yêu con Mực như một người bạn thân của mình, nhất là những lúc ở nhà một mình Mực đúng là niềm vui của em.



Dựa vào dàn ý vừa lập, chọn một phần ở thân bài để viết thành một đoạn văn miêu tả.

Bài làm:

Con Mực nhập khẩu vào nhà em khi nó còn là một cậu bé nhỏ xíu, vậy mà giờ nó đã cao lớn rồi. Trông nó như một chàng trai lực lưỡng. Toàn thân nó được bao bọc bởi lớp áo màu đen hung. Ấy vậy mà bộ lông đó đã thu hút ánh nhìn ngưỡng mộ của các chú chó hàng xóm. Và có vẻ nó rất hãnh diện vì điều đó. Nó nặng khoảng mười lăm ký lô gam. Cái đầu nó to như trái bưởi với hai cái tai lúc nào cũng cúp xuống, hai cái tai chỉ dựng đứng lên khi nó đang hóng nghe ai nói chuyện mà thôi. Đặc biệt nhất là đôi mắt to màu nâu sẫm. Với chiếc mũi lúc nào cũng ươn ướt, hít hít như muốn tìm kiếm vật gì vậy. Mồm chú thì to và dài, mỗi khi chú ngáp lộ rõ mấy cái răng nhọn hoắt, cái lưỡi màu hồng hay lè ra ngoài. Trông đáng yêu làm sao.

Ngoài giờ lên lớp

THKNS: Kỹ năng đi đường một mình an toàn

HĐTN: Chương trình phát thanh Thế giới nghề nghiệp

VHGT: Thực hành tự đánh giá bài 7, 8

Thứ năm, ngày 11 tháng 4 năm 2024

Luyện từ và câu
Ôn tập về dấu câu

I/Mục tiêu:

- Học sinh ôn tập và phát triển các dấu câu
- GD hs yêu thích môn học

II/ các hoạt động dạy-học

Hoạt động 1: miệng

Bài tập 1: Ghi tác dụng của dấu phẩy vào trong ngoặc đơn ở mỗi ví dụ (a,b,c) dưới đây:

a/ Khi phương đông vừa vắn bụi hồng, con họa mi ấy lại hót vang lừng

(*dấu phẩy có tác dụng nối bụi hồng với chim họa mi*)

b/ Phong trào ba đảm đang thời kì chống Mĩ cứu nước, phong trào Giỏi việc nước, đảm việc nhà thời kì xây dựng và bảo vệ tổ quốc đã góp phần động viên hàng triệu phụ nữ cống hiến sức lực và tài năng của mình cho sự nghiệp chung.(*dấu phẩy có tác dụng liệt kê các phong trào*)

c/ Thế kỉ XX là thế kỉ giải phóng phụ nữ, còn thế kỉ XXI là thế kỉ hoàn thành sự nghiệp đó.

(*dấu phẩy có tác dụng nối 2 về câu ghép*)

Hoạt động 2: vở

Bài tập 2: Điền dấu chấm hoặc dấu phẩy vào ô trống thích hợp trong mẫu chuyện sau.

Gạch dưới và viết lại cho đúng chính tả vào cột bên phải các chữ đầu câu chưa viết hoa.

Bài làm:

Truyện kể về bình minh

Câu chuyện này xảy ra ở một sân trường dành cho trẻ khiếm thị.

Sáng hôm ấy, có một cậu bé mù dậy rất sớm, đi ra vườn. Cậu bé thích nghe điệu nhạc của buổi sớm mùa xuân.

Có một thầy giáo cũng dậy sớm, đi ra vườn theo cậu bé mù. Thầy đến gần cậu bé, khẽ chạm vào vai cậu, hỏi:

-Em có thích bình minh không?

- Bình minh nó thế nào ạ?

-Bình minh giống như một cánh hoa mào gà. Bình minh giống như một cây đào trổ hoa – thầy giải thích.

Môi cậu bé run run, đau đớn. Cậu nói:

-Thưa thầy, em chưa được thấy cây hoa mào gà, cũng chưa được thấy cây đào ra hoa.

-Em tha lỗi cho thầy-Thầy giáo thì thầm. Bằng một giọng nhẹ nhàng, thầy bảo:

-Bình minh giống như một nụ hôn của người mẹ, giống như làn da của mẹ chạm vào ta.

- Bây giờ em biết bình minh là thế nào rồi – Cậu bé mù nói.

Truyện kể Nga

****Hoạt động 3: Miệng**

Bài 3: Dựa vào ảnh gợi ý, hãy viết đoạn văn(khoảng 5 câu, có sử dụng dấu chấm, dấu phẩy) nói về tình bạn dưới mái trường tiểu học .

Bài làm

Em rất yêu quý những người bạn đang cùng học chung với em. Suốt 5 năm học qua chúng em đã cùng nhau sẻ chia những buồn vui trong cuộc sống. Các bạn luôn yêu thương nhau, giúp nhau tiến bộ hơn trong học tập. Đối với em không gì quý giá bằng tình bạn chân thành. Em luôn thầm cảm ơn những người bạn đã đến với em và mang đến cho em nhiều niềm vui trong cuộc

sống.

Toán**Ôn tập về đo diện tích, thể tích. Ôn tập về số đo thời gian****I. Mục tiêu:**

- HS ôn tập về số đo diện tích, thể tích. Ôn tập về số đo thời gian
- HS thực hiện được các bài tập.
- GD HS cẩn thận và tính chính xác khi giải toán .

II. Các hoạt động dạy và học**Hoạt động 1 : Bảng con**

- GV cho HS đọc yêu cầu

GV hướng dẫn – HS bảng con**Bài 1: Tính**

a) $5\text{m}^2 + 35\text{dm}^2 = 5,35\text{m}^2$

$2\text{m}^2 + 1350\text{cm}^2 = 2,1350\text{m}^2$

$3\text{m}^2 + 25\text{cm}^2 = 3,0025\text{m}^2$

$3\text{km}^2 + 5\text{hm}^2 = 3,05\text{km}^2$

b) $6\text{m}^3 + 725\text{dm}^3 = 6,725\text{m}^3$

$4\text{dm}^3 + 350\text{cm}^3 = 4,350\text{dm}^3$

$1\text{m}^3 + 15\text{dm}^3 = 1,015\text{m}^3$

GV nhận xét**Hoạt động 2 : PBT**

- GV cho HS đọc yêu cầu

GV hướng dẫn – HS làm PBT

Bài 2: Một hình thửa ruộng hình thang có đáy bé 25m, đáy lớn dài hơn đáy bé 18m, chiều cao bằng $\frac{4}{5}$ đáy bé. Trung bình cứ mỗi 100m² thu hoạch được 75kg thóc. Hỏi trên thửa ruộng đó thu hoạch được tất cả bao nhiêu tạ thóc?

Bài giải

Đáy lớn thửa ruộng hình thang là:

$$25 + 18 = 43 \text{ (m)}$$

Chiều cao thửa ruộng hình thang là:

$$25 \times \frac{4}{5} = 20 \text{ (m)}$$

Diện tích thửa ruộng hình thang là:

$$(43 + 25) \times 20 : 2 = 680 \text{ (m}^2\text{)}$$

Số thóc thu hoạch được trên thửa ruộng đó là:

$$75 \times 680 : 100 = 510 \text{ (kg)}$$

$$510\text{kg} = 5,1 \text{ tạ.}$$

Đáp số: 5,1 tạ

- GV nhận xét

Hoạt động 3 : Vở

- GV cho HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn – HS làm vở

Bài 3: Một bể nước dạng hình hộp chữ nhật có kích thước đo trong lòng bể là: chiều dài 3m, chiều rộng 2m, chiều cao 1,5 m. Người ta mở các vòi nước cho chảy vào bể (không có nước). Biết rằng cứ trong $\frac{2}{3}$ giờ thì chảy vào bể được 3000 l nước. Hỏi với sức chảy như vậy thì trong bao lâu bể sẽ đầy nước?

Bài giải

Thể tích bể nước là:

$$3 \times 2 \times 1,5 = 9 \text{ (m}^3\text{)}$$

$$9\text{m}^3 = 9000\text{dm}^3 = 9000\text{l}$$

9000l gấp 3000 l số lần là:

$$9000 : 3000 = 3 \text{ (lần)}$$

Thời gian để các vòi nước chảy đầy bể là:

$$\frac{2}{3} \times 3 = 2 \text{ (giờ).}$$

Đáp số: 2 giờ

- GV nhận xét

- -----
Kĩ năng sống GAIA

Suy luận thông minh tiết 2

Thứ sáu, ngày 12 tháng 4 năm 2024

Mĩ thuật

Tiết PPCT: 30

**CHỦ ĐỀ 11: VẼ BIỂU CẢM CÁC ĐỒ VẬT
(Tiết 2)**

I. MỤC TIÊU:

- Thái độ: HS giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

* **Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5.
- Mẫu vẽ: bình nước, ấm tích, chai, lọ hoa, ca, cốc...
- Sản phẩm của HS lớp trước.

* **Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5.
- Giấy vẽ, màu vẽ, bút chì...
- Sản phẩm của Tiết 1.

2. Quy trình thực hiện:

- Sử dụng quy trình: Vẽ biểu cảm.

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HOC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>* KHỞI ĐỘNG:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS cho tiết học. - Kiểm tra sản phẩm của Tiết 1. <p>* Cho HS tiếp tục hoàn thiện sản phẩm của Tiết 1.</p> <p>HOẠT ĐỘNG 4: TRƯNG BÀY, GIỚI THIỆU SẢN PHẨM</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm. - Hướng dẫn HS thuyết trình sản phẩm của mình. Gợi ý HS khác tham gia đặt câu hỏi để cùng chia sẻ, học tập lẫn nhau. - Đặt câu hỏi gợi mở giúp HS khắc sâu kiến thức, phát triển kỹ năng thuyết trình: + Em có cảm nhận gì sau khi tham gia vẽ biểu cảm các đồ vật? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày đồ dùng HT. - Trình bày sản phẩm của mình. - Thực hiện nhóm. - Trưng bày sản phẩm - Tự giới thiệu về bài của mình, HS khác đặt câu hỏi chia sẻ, học tập lẫn nhau... - Trả lời, khắc sâu ghi nhớ kiến thức bài học. - 1, 2 HS trả lời.

<p>+ Em thấy trên các bài vẽ của em và các bạn đã thể hiện được các đường nét và màu sắc biểu cảm chưa? Các đường nét và màu sắc đó được thể hiện như thế nào?</p> <p>- Nhận định kết quả học tập của HS, tuyên dương, rút kinh nghiệm.</p> <p>* ĐÁNH GIÁ:</p> <p>- Hướng dẫn HS đánh dấu tích vào vở sau khi nghe nhận xét của GV.</p> <p>- GV đánh dấu tích vào vở của HS.</p> <p>- Đánh giá giờ học, động viên khen ngợi HS tích cực học tập.</p> <p>* VẬN DỤNG SÁNG TẠO:</p> <p>- Gợi ý HS vẽ một đồ vật theo trí tưởng tượng, quan sát mẫu hoặc vẽ theo trí nhớ dưới hình thức không nhìn giấy.</p>	<p>- HS nêu.</p> <p>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm</p> <p>- Đánh dấu tích vào vở của mình</p> <p>- Ghi lời nhận xét của GV vào vở</p> <p>- Phát huy</p> <p>- Thực hiện vẽ ở nhà theo sự gợi ý của GV, dùng trang trí lớp học, góc học tập...</p>
--	--

- * **Củng cố:** - Hỏi lại tựa bài ?
- * **Dặn dò:** - Chuẩn bị đồ dùng cho chủ đề: THỬ NGHIỆM VÀ SÁNG TẠO VỚI CÁC CHẤT LIỆU.
 - Quan sát và sưu tầm tranh, ảnh phù hợp với nội dung chủ đề.
 - Chuẩn bị đầy đủ: Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, bút chì, đất nặn, keo, kéo, các vật tìm được: Vải vụn, lá cây, đá, sỏi, dây, vỏ sò, rơm...

TUẦN 30
SINH HOẠT TẬP THỂ
Chủ điểm: Hòa bình hữu nghị
BĐKH: Liên hệ

I/ MỤC TIÊU:

- Học sinh biết yu quý, đoàn kết với bạn bè.
- Học sinh biết: Tôn trọng, lễ phép với thầy cô và người lớn tuổi, yêu mến bạn bè cùng tổ, cùng lớp, cùng trường...

- Biết giữ gìn trật tự giờ học, giờ ăn, giờ ngủ.

BĐKH: GDHS sử dụng các vật liệu đ qua sử dụng, những vật liệu đã qua tái chế để làm trang phục hóa trang.

II/ CÁC HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

Hoạt động 1: Sơ kết tuần 30

- Thực hiện đúng nội qui nhà trường
- Tích cực ôn bài.
- Không đi trễ, nghỉ học phải xin phép

Hoạt động 2: Sinh hoạt NGLL

- **Tổ chức văn nghệ.**
- **Cho học sinh hát những bài hát về tình cảm bạn bè**
- Các nhóm thi đua, hát các bài hát về tình bạn, nhóm có nhiều bài hát về tình bạn nhất sẽ được thưởng một cây kẹo.

+ **Lớp chúng ta đoàn kết, bạn tôi,.....**

Tuyên dương khen thưởng, các nhóm hát hay, nhiều.

Hoạt động 3: Kế hoạch tuần 31

- Giữ vệ sinh trường lớp, vệ sinh cá nhân, rửa tay trước khi vào lớp
- Tích cực học tập chuẩn bị thi cuối năm.

BĐKH: + Em sử dụng những vật liệu nào để làm trang phục hóa trang ?

+ **Em sử dụng những vật liệu đã qua sử dụng như: Ni lông, vải vụn,...**

GVKL: Vậy là em đã biết sử dụng vật tái chế vật liệu đã sử dụng.

KÝ DUYỆT

Ngày 3 tháng 4 năm 2024

Tổ trưởng

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Huom', with a long horizontal stroke underneath.

Nguyễn Hoài Thương

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 31
Ngày 15/4 đến ngày 19/4/2024

Thứ Ngày	Tiết	Tiết PPCT	Môn	Tên bài dạy	KNS	GD MT	NL	BĐ KH
HAI 15/4	1	31	Chào cờ	Tuần 31				
	2	151	Toán	Phép trừ				
	3	61	Tập đọc	Công việc đầu tiên				
	4	31	Lịch sử	Lịch sử địa phương		x	x	x
	5	31	Kể chuyện	Ôn tập				
	6	31	Kĩ thuật	Lắp rơ-bốt (tiết 2)			x	
	7		LT Tiếng Việt	Mở rộng vốn từ: Nam và nữ				
	8		LT Toán	Ôn tập về đo diện tích, thể tích				
BA 16/4	1	61	LTVC	MRVT : Nam và nữ		x		
	2	152	Toán	Luyện tập				
	3	31	Chính tả	Nghe-viết : Tà áo dài Việt Nam	x	x		
	4	61	Khoa học	Tài nguyên thiên nhiên TH Quyền con người: Nội dung Quyền được bày tỏ ý kiến.	x			x
	5	31	Địa Lí	Địa lí địa phương				x
	6	31	Đạo đức	Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên (Tiết 1)	x	x		
	7	61	LTVC	MRVT : Nam và nữ		x		
	8	61	Thể dục	Ném bóng - Trò chơi: “Nhảy ô tiếp sức”				
TU 17/4	1	61	TLV	Ôn tập về tả cảnh	x	x		
	2	153	Toán	Phép nhân				
	3	62	Tập đọc	Bầm ối	x			
	4	121	Tiếng Anh	Unit 10(cont.)				
	5	122	Tiếng Anh	Unit 10(cont.)				
	6		NGLL	Thực hành kĩ năng sống: Kĩ năng đi đường một mình an toàn				

				Cùng em hoạt động trải nghiệm:Chương trình phát thanh thể giới nghề nghiệp (tt) Văn hóa giao thông: Không xê dịch dải phân cách di động, không nghịch phá trên đường ray				
	7		LT Toán	Ôn tập về đo thời gian				
	8		LT Tiếng Việt	Ôn tập về tả cảnh				
NĂM 18/4	1	62	LTVC (Dạy bù ngày 16/4)	Ôn tập về dấu câu		x		
	2	154	Toán (Dạy bù ngày 17/4)	Luyện tập				
	3	31	Âm nhạc	Ôn tập TĐN Số 7, Số 8. Nghe nhạc				
	4	62	Khoa học (Dạy bù ngày 16/4)	Vai trò của môi trường tự nhiên đối với con người				
	5	123	Tiếng Anh	Unit 10(cont.)				
	6	62	LTVC (Dạy bù ngày 16/4)	Ôn tập về dấu câu				
	7	6	Tin học	Chèn ô nhíp và thay đổi thông tin về bản nhạc				
	8		Toán (Dạy bù ngày 17/4)	Ôn tập về phép cộng, phép trừ, phép nhân				
	9		KNS (Dạy bù ngày 17/4)	Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin				
SÁU 19/4	1	124	Tiếng Anh	Unit 10(cont.)				
	2	155	Toán	Phép chia				
	3	62	TLV	Ôn tập về tả cảnh				
	4	31	SHTT	Tuần 31				
	5	31	Mĩ thuật	Thử nghiệm và sáng tạo với các chất liệu				
	6	62	Tin học	Chèn ô nhíp và thay đổi thông tin về bản nhạc				
	7		Năng khiếu					
	8	62	Thể dục	Ném bóng - Trò chơi: “Chuyển đồ vật”				

Thứ hai, ngày 15 tháng 4 năm 2024

 Luyện tập Tiếng Việt
 Tiết PPCT: 61 **MỞ RỘNG VỐN TỪ: NAM VÀ NỮ**

I. MỤC TIÊU:

- Củng cố và mở rộng vốn từ về Nam và nữ.
- Sắp xếp đúng các từ, các câu ca dao, tục ngữ theo yêu cầu.
- Yêu thích môn học.

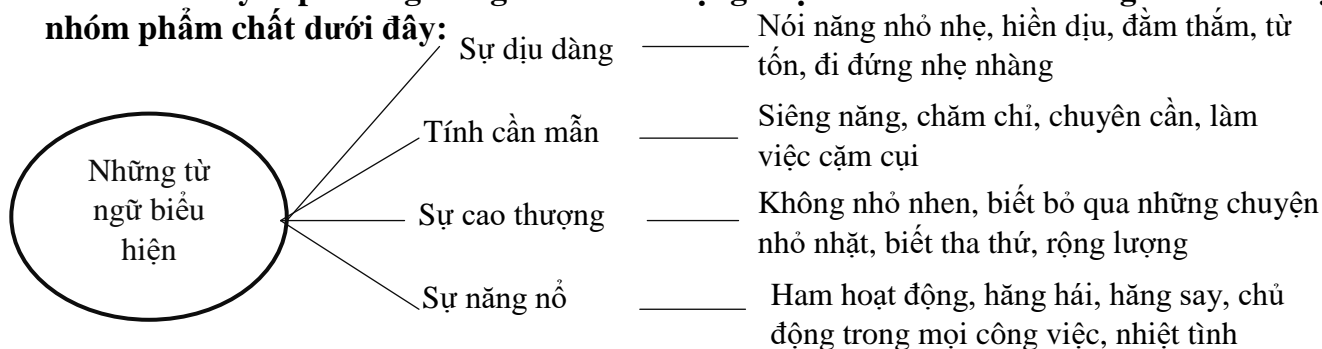
II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- GV: Bảng lớp (hoặc bảng phụ) viết 2 câu văn theo hàng ngang BT1 (phần nhận xét).
- HS: SGK, VBT.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

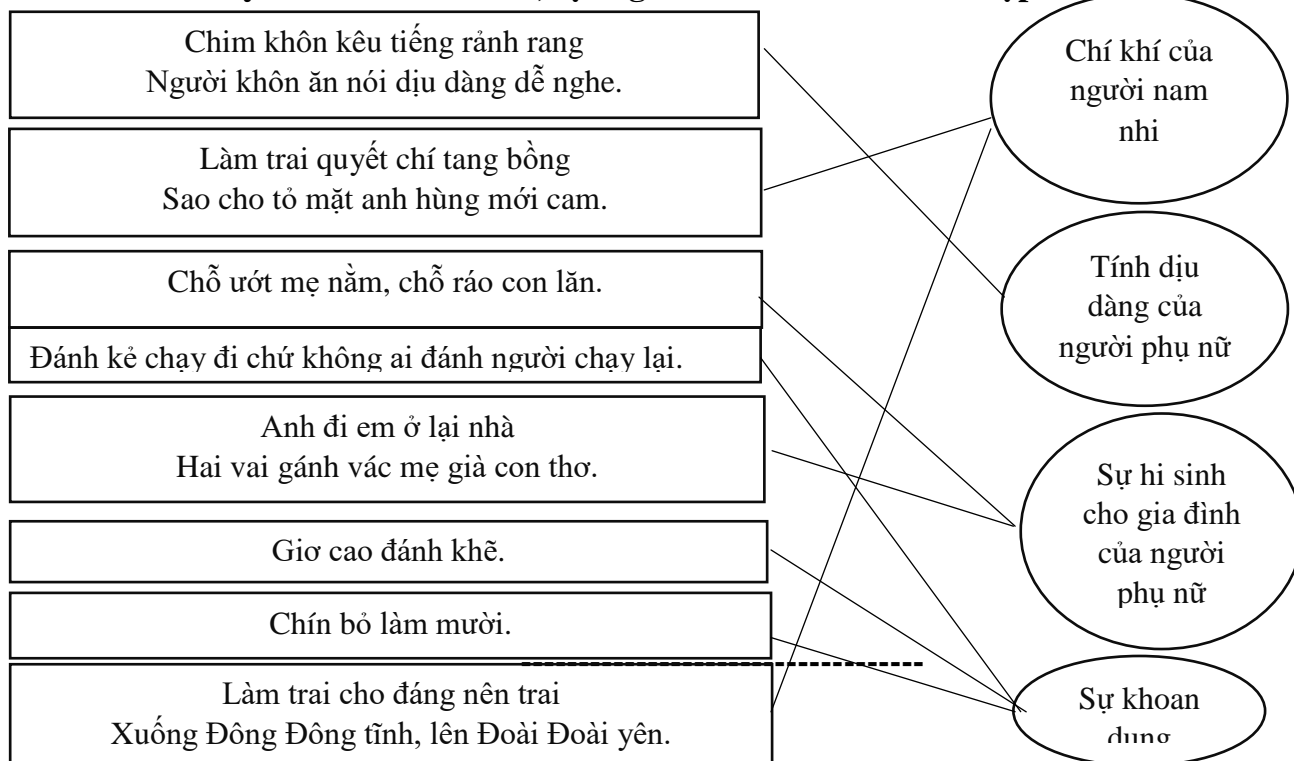
Hoạt động 1: Nêu miệng

Bài 1: Em hãy xếp những từ ngữ chỉ hành động hoặc tính cách của con người theo từng nhóm phẩm chất dưới đây:



Hoạt động 2: Làm vở

Bài 2: Em hãy nối các câu ca dao, tục ngữ sau với chủ đề thích hợp:



Luyện tập Toán

Tiết PPCT: 61

Ôn tập về đo diện tích, thể tích

I. Mục tiêu:

- HS ôn tập về đổi đơn vị đo
- HS thực hiện được các bài tập
- GD HS cẩn thận và tính chính xác khi giải toán .

II. Các hoạt động dạy và học

Hoạt động 1 : Nêu miệng

Bài 1: Viết tiếp vào chỗ chấm:

a) Trong bảng đơn vị đo diện tích:

*Đơn vị lớn **gấp 100 lần** đơn vị bé hơn tiếp liền.

*Đơn vị bé **bằng** $\frac{1}{100}$ đơn vị lớn hơn tiếp liền.

*Khi viết số đo diện tích, mỗi hàng đơn vị ứng với **2** chữ số.

b) Trong các đơn vị đo thể tích:

*Đơn vị lớn **gấp 1000 lần** đơn vị bé hơn tiếp liền.

*Đơn vị bé **bằng** $\frac{1}{1000}$ đơn vị lớn hơn tiếp liền.

*Khi viết số đo thể tích, mỗi hàng đơn vị ứng với **3** chữ số.

Hoạt động 2 : Bảng con

Bài 2: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) $32\ 487\ \text{dam}^2 = 3,2487\ \text{km}^2 = 324,87\ \text{hm}^2 = 32\ 487\ \text{dam}^2$

$274\ 582\ \text{cm}^2 = 27,4582\ \text{m}^2 = 2745,82\ \text{dm}^2 = 274\ 582\ \text{cm}^2$

$5,408\ \text{m}^2 = 5,408\ \text{m}^2 = 540,8\ \text{dm}^2 = 54\ 080\ \text{cm}^2$

b) $45,836\ \text{dm}^2 = 458\ 360\ \text{mm}^2$ $3\ \text{km}^2\ 5\ \text{dam}^2 = 30\ 005\ \text{dam}^2$

$1325,6\ \text{m}^2 = 0,13256\ \text{hm}^2$ $14\ \text{m}^2\ 8\ \text{cm}^2 = 1400,08\ \text{dm}^2$

$287\ \text{cm}^2 = 0,0287\ \text{m}^2$ $9\ \text{ha}\ 5\ \text{m}^2 = 900,05\ \text{dam}^2$

c) $5,308\ \text{m}^3 = 5308\ \text{dm}^3$ $0,53\ \text{m}^3 = 530\ \text{dm}^3$

$15,2\ \text{dm}^3 = 15200\ \text{cm}^3$ $0,07\ \text{dm}^3 = 70\ \text{cm}^3$

$7\ \text{m}^3\ 6\ \text{dm}^3 = 7,006\ \text{dm}^3$ $5\ \text{m}^3\ 32\ \text{cm}^3 = 5\ 000\ 032\ \text{cm}^3$

d) $1753\ \text{cm}^3 = 1,753\ \text{dm}^3$ $83\ \text{cm}^3 = 0,083\ \text{dm}^3$

$473\ \text{dm}^3 = 0,473\ \text{m}^3$ $7\ \text{dm}^3 = 0,007\ \text{m}^3$

$61,5\ \text{cm}^3 = 0,0615\ \text{dm}^3$ $7,6\ \text{cm}^3 = 0,0000076\ \text{m}^3$

Hoạt động 3 : Làm vở

Bài 3: Điền dấu (> , < , =) vào chỗ chấm:

$$6m^2 4cm^2 = 6,04 cm^2$$

$$9dm^2 24mm^2 > 9,24dm^2$$

$$3m^2 8dm^2 = 308dm^2$$

$$9ha 2m^2 > 9,2dam^2$$

$$9m^3 45cm^3 > 90045cm^3$$

$$7dm^3 4cm^3 < 7,04dm^3$$

$$13m^3 7dm^3 = 13007dm^3$$

$$12,5m^3 > 12m^3 5cm^3$$

Bài 4: Thửa ruộng hình thang của chú Tư có đáy lớn 84m, đáy bé 70m, chiều cao bằng $\frac{4}{7}$ trung bình cộng hai đáy. Cứ 100m² thửa ruộng thu hoạch được 58kg thóc. Hỏi cả thửa ruộng đó chú Tư thu hoạch được bao nhiêu ki-lô-gam thóc?

Bài giải

Trung bình cộng của hai đáy là:

$$(84 + 70) : 2 = 77 (m)$$

Chiều cao của thửa ruộng hình thang là:

$$77 \times \frac{4}{7} = 44 (m)$$

Diện tích thửa ruộng hình thang là:

$$(84 + 70) \times 44 : 2 = 3388 (m^2)$$

Số ki-lô-gam thóc thửa ruộng chú Tư thu hoạch được là:

$$3388 : 100 \times 58 = 1965,04 (kg)$$

Đáp số: 1965,04 kg thóc.

Hoạt động 4 : Nêu miệng

Bài 5: Đố? Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

Một cái bể hình hộp chữ nhật dài 2,5m; rộng 1,6m. Nếu chứa 4800 lít nước thì mực nước lên tới

$\frac{6}{7}$ chiều cao bể. Tính chiều cao của cái bể.

Chiều cao của cái bể là **1400** m.

- Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 16 tháng 4 năm 2024

Luyện từ và câu
MRVT : Nam và nữ

Tiết PPCT: 61

I/Mục tiêu:

- Học sinh ôn tập lại kiến thức đã học
- GD hs yêu thích môn học

II/ các hoạt động dạy-học

Hoạt động 1:

1. Bác Hồ đã khen tặng pohụ nữ Việt Nam tám chữ vàng: anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang.

a) Hãy giải thích các nói trên bằng cách nối mỗi từ với nghĩa của nó:

- + Anh hùng có tài năng, khí phách, làm nên những việc phi thường .
- +Bất khuất không chịu khuất phục trước kẻ thù
- +Trung hậu chân thành và tốt bụng với mọi người
- +Đảm đang biết gánh vác, lo toan mọi việc

b. Những từ ngữ chỉ phẩm chất khác người phụ nữ VN :

Chăm chỉ, nhân hậu, cần cù, khoan dung, độ lượng, dịu dàng,...

2. Mỗi câu tục ngữ dưới đây nói lên phẩm chất gì của người phụ nữ Việt Nam? Hãy ghi cách hiểu của em vào chỗ trống trong ngoặc đơn:

a) Chỗ ướm mẹ nằm chỗ, chỗ ráo con lăn .

(Phẩm chất : lòng thương con, đức hi sinh, nhường nhịn của người mẹ)

b) Nhà khó cậy vợ hiền, nước loạn nhờ tướng giỏi.

(Phẩm chất : Phụ nữ rất đảm đang, giỏi giang là người giữ hạnh phúc gia đình)

c) Giặc đến nhà, đàn bà cũng đánh .

(Phẩm chất : Phụ nữ dũng cảm, anh hùng)

Hoạt động 2: Hoạt động ứng dụng

Ghi tên một số anh hùng, liệt sĩ mà em biết vào chỗ trống trong bảng sau:

1. Nam anh hùng, liệt sĩ	2. Nữ anh hùng, liệt sĩ
- Lý Tự Trọng.	- Võ Thị Sáu
- Hồ Văn Mên	- Đoàn Thị Điểm
- La Văn Cầu	- Đặng Thùy Trâm
- Phan Đình Giót	- Lê Thị Riêng
- Lê Hồng Phong	- Lê thị Trung

Thứ tư, ngày 17 tháng 4 năm 2024

Luyện tập Toán

Tiết PPCT: 62 ÔN TẬP VỀ ĐO ĐỘ DÀI VÀ ĐO KHỐI LƯỢNG

I. Mục tiêu:

- Quan hệ giữa một số đơn vị đo thời gian. Viết số đo thời gian dưới dạng số thập phân.
- Chuyển đổi số đo thời gian. Xem đồng hồ
- Chăm thận, chính xác

II. Các hoạt động dạy và học

Hoạt động 1 : Bảng con

Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm

- a) 1 thế kỉ = **100** năm 1 năm = $\frac{1}{100}$ thế kỉ
- 1 năm = **12** tháng 1 tháng = $\frac{1}{12}$ năm
- 1 tuần lễ = **7** ngày 1 ngày = $\frac{1}{7}$ tuần lễ
- b) 1 ngày = **24** giờ 1 giờ = **60** phút 1 phút = **60** giây
- 1 giờ = $\frac{1}{24}$ ngày 1 phút = $\frac{1}{60}$ giờ 1 giây = $\frac{1}{60}$ phút
- c) 3 năm 7 tháng = **43** tháng 19 tháng = **1** năm **7** tháng
- 4 giờ 18 phút = **258** phút 218 phút = **3** giờ **38** phút
- 30 phút = $\frac{1}{2}$ giờ = **0,5** giờ 12 phút = $\frac{1}{5}$ giờ = **0,2** giờ

Hoạt động 2 : Làm vở

Bài 2: Viết các số đo dưới dạng số thập phân :

- 129 phút = **2,15** giờ 3 giờ 42 phút = **3,7** giờ
- 10 ngày 6 giờ = **10,25** ngày 32 phút 6 giây = **32,1** phút
- 18 giờ = **0,75** ngày 12 ngày 12 giờ = **12,5** ngày

Bài 3 : Khoanh tròn vào chữ cái (A,B,C,D) đặt trước câu trả lời đúng: trong các số đo thời gian dưới đây , số đo nào lớn nhất ?

- A.** $\frac{1}{4}$ giờ B. 9 phút 40 giây
- C . 780 giây D 10 phút

Hoạt động 3 : Nêu miệng

Bài 4 : Điền số thích hợp vào chỗ chấm :

- 7 giờ 00 phút 12 giờ 40 phút 8 giờ 55 phút

10 giờ 45 phút

2 giờ 35 phút

5 giờ 50 phút

Bài 5: Đố ? Điền số thích hợp vào chỗ chấm :

Lúc 7 giờ 25 phút sáng, 1 xe máy đi từ A với vận tốc 30 km/giờ. Sau 30 phút, một ô tô cũng đi từ A với vận tốc 45 km/giờ đuổi theo xe máy. Hỏi ô tô đuổi kịp xe máy vào lúc nào ?

Ô tô đuổi kịp xe máy vào lúc **8 giờ 25 phút**.

Luyện tập Tiếng Việt

ÔN TẬP VỀ TẢ CẢNH

Tiết PPCT: 62

I. MỤC TIÊU:

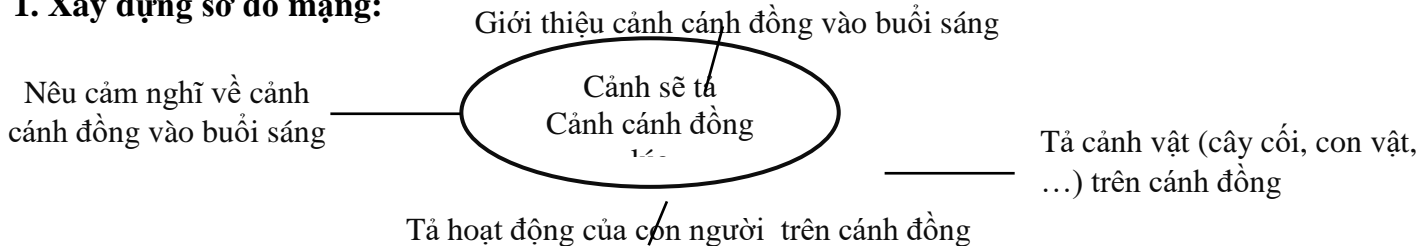
- Giúp HS ôn tập bài văn miêu tả cảnh.
- Lập được dàn ý và viết được đoạn văn theo yêu cầu.
- Yêu thích môn học.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Nêu miệng

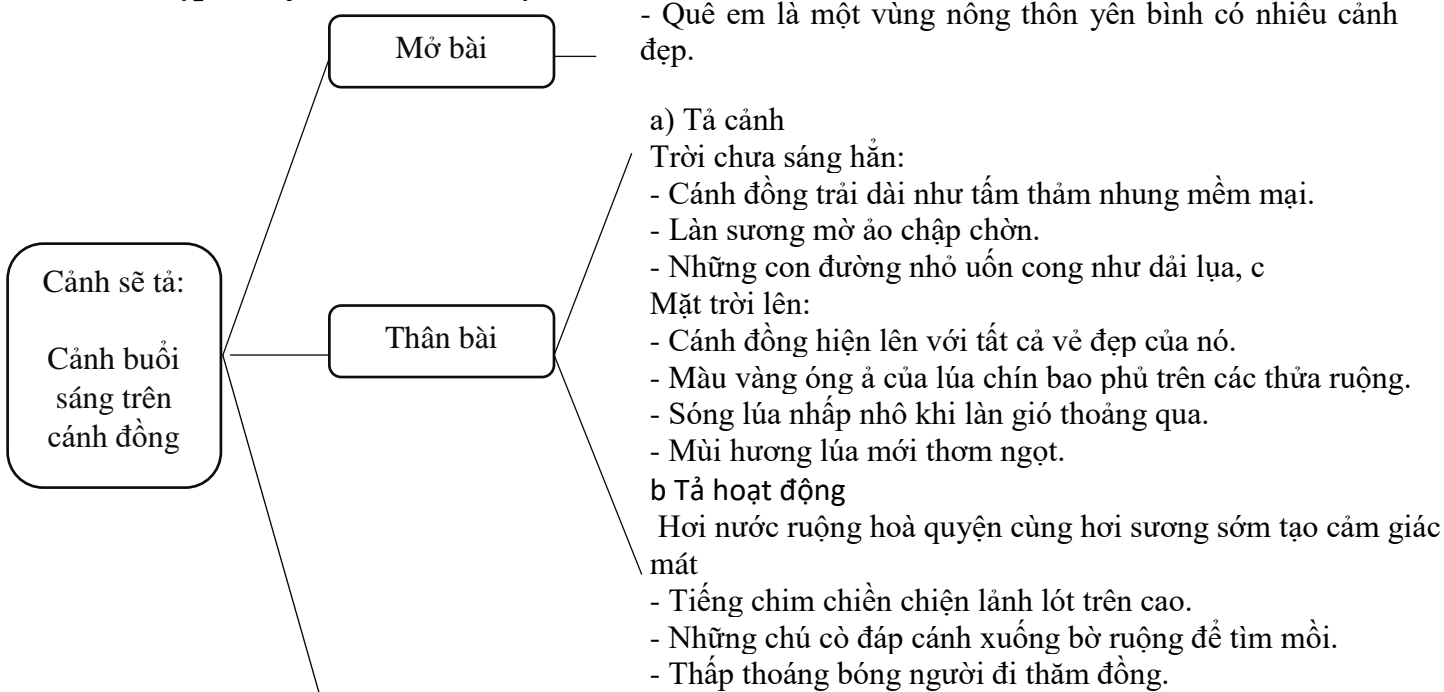
Đề bài: Em hãy tả một cảnh mà em thích hoặc đã có dịp quan sát.

1. Xây dựng sơ đồ mạng:



Hoạt động 2: Làm vở

2. Lập dàn ý tả cảnh em chọn:



3. Dựa vào dàn ý em vừa lập, chọn

- Em rất yêu cánh đồng làng ở quê em.
- Em thầm biết ơn bố mẹ và biết ơn những người lao động đã tạo nên một vụ mùa trĩu trĩu

Ở những vùng quê nông thôn, cánh đồng lúa là cảnh vật vô cùng thân thuộc, gắn bó với đời sống cũng như nhu cầu của họ. Cánh đồng lúa quê em đang đến mùa thu hoạch, từng bông lúa ngả màu vàng. Em rất thích ngắm cánh đồng lúa chín vào buổi sáng mai.

Sáng sớm ở quê em rất thanh bình và dịu êm, khi mọi người thức dậy, tiếng gà cất tiếng gáy vang xa đến xóm bên cạnh. Bình minh thức dậy sau một giấc ngủ dài. Buổi sáng, cánh đồng lúa còn cúi xuống, nặng trĩu từng bông, lá cũng đã chuyển sang màu vàng nhạt. Khi ánh mặt trời lên cao, cả cánh đồng sẽ khoác một tấm áo màu vàng rực rỡ, trải dài đến muôn nơi.

Bình minh, những giọt sương mỏng manh còn e ấp đọng lại trên những lá lúa sắc nhọn. Lúc ánh mặt trời bắt đầu le lói thì những hạt tròn bé tí ấy ánh lên màu vàng dịu nhẹ, hắt xuống mặt đường. Khoảnh khắc ấy thật tuyệt đẹp.

Từng bông lúa nặng trĩu hạt lúc bình minh hé đã bắt đầu gượng thức dậy, đung đưa khi có làn gió mát lạnh thổi qua. Vì sáng mai nên nắng còn nhẹ, màu vàng của lúa chưa chói chang. Cánh đồng lúa lúc ấy nhìn như một bức tranh chỉ được tô đậm bằng màu vàng, là thứ vàng hanh dịu nhẹ.

Thân lúa khi chín trở nên mềm hơn, đỡ cứng cáp hơn khi thì con gái nhưng rất dẻo dai. Vì dẻo dai nó mới có thể chứa được sức nặng của bông lúa khi trĩu xuống.

Người dân trong xóm em khi mùa lúa chín thường thức dậy rất sớm để ra đồng đi gặt. Nhiều bác nông dân dắt trâu ra đồng, buộc dây vào chiếc xe kéo và bắt đầu xuống gặt. Tiếng gặt lúa nghe sột soạt, phá tan đi sự yên lặng của sáng sớm.

Những chú trâu màu đen dường như điểm xuyết trên nền vàng của cánh đồng lúa, khiến cho bức tranh quê hương thêm sinh động hơn.

Cánh đồng lúa quê em buổi sáng mai thật đẹp, một vẻ đẹp bình dị, mộc mạc nhưng ý nghĩa. Em rất thích ngắm cánh đồng lúa chín buổi sáng mai như thế này.

Ngoài giờ lên lớp

THKNS: Kỹ năng đi đường một mình an toàn

HĐTN: Chương trình phát thanh Thế giới nghề nghiệp (tiếp theo)

VHGT: Không xô dịch dải phân cách di động, không nghịch phá trên đường ray

Thứ năm, ngày 18 tháng 4 năm 2024

Luyện từ và câu
Ôn tập dấu câu (Dấu phẩy)

Tiết PPCT: 62

I. MỤC TIÊU:

- Biết được 3 tác dụng của dấu phẩy
- Biết phân tích và sửa những dấu phẩy dùng sai trong đoạn văn.
- HS học tập tích cực.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

HD 1: Nhóm đôi Bài 1: Nêu tác dụng của dấu phẩy trong các câu của hai đoạn văn (a,b)

- HS đọc yêu cầu.
- GV hướng dẫn
- HS làm việc theo nhóm. Các nhóm trả lời.
- Nhận xét.

Đoạn văn	Tác dụng của dấu phẩy
a) (1) Từ những năm 30 của thế kỷ XX, chiếc áo dài cổ truyền được cải tiến dần thành chiếc áo dài "tân thời". (2) Chiếc áo dài tân thời là sự kết hợp hài hòa giữa phong cách dân tộc tế nhị, kín đáo với phong cách phương Tây hiện đại, trẻ trung. (4) Trong tà áo dài, hình ảnh người phụ nữ Việt Nam như đẹp hơn, tự nhiên, mềm mại và thanh thoát hơn.	❶ Tác dụng của dấu phẩy: Ngăn cách trạng ngữ với CN và VN. ❷ Tác dụng của dấu phẩy: Ngăn cách các bộ phận cùng chức vụ trong câu. ❹ Tác dụng của dấu phẩy: Ngăn cách trạng ngữ với CN và VN, ngăn cách các bộ phận cùng chức vụ trong câu.
b) (2) Những đợt sóng khủng khiếp phá thủng thân tàu, nước phun vào khoang như vòi rồng. (4) Con tàu chìm dần, nước ngập các bao lon.	❷ Tác dụng của dấu phẩy: Ngăn cách các vế câu trong câu ghép ❹ Tác dụng của dấu phẩy: Ngăn cách các vế câu trong câu ghép.

HD 2: Bài tập 2: Nêu miệng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV hỏi HS trả lời

Đọc mẫu chuyện vui Anh chàng lấu linh (Tiếng Việt 5, tập hai, trang 133) điền vào chỗ trống để hoàn thiện các câu nhận xét:

- a) Cán bộ xã đã phê vào đơn: **Bò cày không được thịt.**
- b) Anh hàng thịt đã thêm **dấu phẩy** vào sau chữ không được trong lời phê của xã để hiểu là xã đồng ý cho làm thịt con bò
- c) Lời phê trong đơn cần được đánh dấu phẩy sau chữ **bò cày** để anh hàng thịt không thể chữa một cách dễ dàng,

Hoạt động 3: Vỡ

Bài 3: Trong đoạn văn sau có 3 dấu phẩy đặt sai vị trí. Em hãy khoanh tròn dấu phẩy dùng sai

và chữa vào cột bên phải (bỏ dấu phẩy hoặc đặt vào vị trí khác).

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV hướng dẫn – HS làm vào vở
- Nhận xét

Sách Ghi-nét ghi nhận chị Ca-rôn là người phụ nữ nặng nhất hành tinh. Ca-rôn nặng gần 700kg nhưng lại mắc bệnh còi xương. Cuối mùa hè, năm 1994 chị phải đến cấp cứu tại một bệnh viện ở thành phố Phơ-lin, bang Mi-chi-gân, nước Mĩ. Để có thể, đưa chị đến bệnh viện người ta phải nhờ sự giúp đỡ của 22 nhân viên cứu hoả.

Theo MỘT CỬA SỔ NHÌN RA THẾ GIỚI

Sửa lại:

Sách Ghi-nét ghi nhận chị Ca-rôn là người phụ nữ nặng nhất hành tinh. Ca-rôn nặng gần 700kg nhưng lại mắc bệnh còi xương. Cuối mùa hè năm 1994, chị phải đến cấp cứu tại một bệnh viện ở thành phố Phơ-lin, bang Mi-chi-gân, nước Mĩ. Để có thể, đưa chị đến bệnh viện người ta phải nhờ sự giúp đỡ của 22 nhân viên cứu hoả.

Theo MỘT CỬA SỔ NHÌN RA THẾ GIỚI

*** Hoạt động ứng dụng**

Viết 1 hoặc 2 câu (có sử dụng dấu phẩy) nói về mỗi tấm gương anh hùng dân tộc đã hi sinh vì nền độc lập của Tổ quốc: chị Võ Thị Sáu, anh Lý Tự Trọng

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV hướng dẫn – HS làm vào vở
- Nhận xét

Đáp án:

Chị Võ Thị Sáu: Trước tinh thần đấu tranh quyết liệt của Võ Thị Sáu, thực dân Pháp và tay sai mở phiên tòa, kết án tử hình đối với nữ chiến sĩ trẻ. Chúng chuyển chị cùng một số người tù cách mạng ra nhà tù Côn Đảo.

Anh Lý Tự Trọng: Đứng trước cái chết, Lý Tự Trọng không hề run sợ, anh chủ động biến phiên tòa của đế quốc thành một diễn đàn của người chiến sĩ cộng sản

Toán

Ôn tập về phép cộng, phép trừ, phép nhân

I. Mục tiêu:

- HS ôn tập về về phép cộng, phép trừ, phép nhân
- HS thực hiện được các bài tập.
- GD HS cẩn thận và tính chính xác khi giải toán .

II. Các hoạt động dạy và học

Hoạt động 1 : Bảng con

- GV cho HS đọc yêu cầu

GV hướng dẫn – HS làm bảng con

Bài 1: Tính

- a) $(2,468 + 1,057) \times 0,72$
 b) $(2,468 - 1,057) \times 0,72$.

a) $(2,468 + 1,057) \times 0,72$
 $= 3,525 \times 0,72 = 2\,538$.
 b) $(2,468 - 1,057) \times 0,72$
 $= 1,411 \times 0,72$
 $= 1,01592$.

GV nhận xét

Hoạt động 2 : PBT

- GV cho HS đọc yêu cầu

GV hướng dẫn – HS làm PBT

Bài 2: Tính bằng cách thuận tiện nhất :

a) $12,3 \times 4,5 + 4,5 \times 7,7$
 $= (12,3 + 7,7) \times 4,5$
 $= 20 \times 4,5 = 90$.
 b) $2,5 \times 3,6 \times 4$
 $= 2,5 \times 4 \times 3,6$
 $= 10 \times 3,6 = 36$.
 c) $3,75 \times 6,8 - 6,8 \times 3,74$
 $= (3,75 - 3,74) \times 6,8$
 $= 0,01 \times 6,8 = 0,068$.
 d) $7,89 \times 0,5 \times 20$
 $= 7,89 \times 10$
 $= 78,9$.

Hoạt động 3 : Vở

- GV cho HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn – HS làm vở

Bài 3: Mỗi cái áo may hết 1,15m vải; mỗi cái quần may hết 1,35m vải. Hỏi may 4 cái áo và 2 cái quần như thế hết tất cả bao nhiêu mét vải?

Bài giải:

May 4 áo hết số vải là:

$$1,15 \times 4 = 4,6 \text{ (m)}$$

May 2 quần hết số vải là:

$$1,35 \times 2 = 2,7 \text{ (m)}$$

May 4 áo và 2 quần hết số vải là:

$$4,6 + 2,7 = 7,3 \text{ (m)}$$

Đáp số: 7,3m.

- GV nhận xét

Kĩ năng sống GAIA

Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin tiết 1

Thứ sáu, ngày 21 tháng 4 năm 2023

Tiết PPCT: 31

Mĩ thuật
CHỦ ĐỀ 12: THỬ NGHIỆM VÀ SÁNG TẠO
VỚI CÁC CHẤT LIỆU
(Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- HS biết được sự đa dạng của các chất liệu trong tạo hình và cảm nhận được vẻ đẹp của sản phẩm được tạo ra từ nhiều chất liệu khác nhau.
- HS hiểu được cách tạo hình từ nhiều chất liệu và tạo được sản phẩm theo ý thích.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

*** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5.
- Tranh, ảnh, sản phẩm phù hợp với chủ đề.
- Hình minh họa cách thực hiện tạo hình sản phẩm.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học vẽ: Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, bút chì, đất nặn, keo, kéo, các vật tìm được: Vải vụn, lá cây, đá, sỏi, dây, vỏ sò, rơm...

2. Quy trình thực hiện:

- Sử dụng quy trình: Tạo hình ba chiều_Tiếp cận theo chủ đề_Điều khắc_Nghệ thuật tạo hình không gian.

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HOC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ổn định lớp 2. Kiểm tra đồ dùng học tập. 3. Giới thiệu bài - Tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Sắp đặt hình ngẫu hứng”. - GV chọn ra hai đội chơi, nêu luật chơi, cách chơi. - GV nhận xét, giới thiệu chủ đề. HOẠT ĐỘNG 1: TÌM HIỂU - Tổ chức HS hoạt động theo nhóm. - Yêu cầu HS quan sát hình 12.1 hoặc hình minh họa đã chuẩn bị và nêu câu hỏi gợi mở để các em thảo luận nhóm nhận biết về sự phong phú của chất liệu, hình thức thể hiện và vẻ đẹp của các sản phẩm mỹ thuật tạo hình từ những chất liệu khác nhau. - GV tóm tắt:	- HS hát . - HS đặt đồ dùng học tập lên bàn. - HS chọn người lên chơi - Hai đội chơi theo sự hướng dẫn của GV, chọn ra đội thắng cuộc. - Lắng nghe, mở bài học - Hoạt động nhóm + Các sản phẩm thể hiện bằng các chất liệu gì? Bằng hình thức nào? + Độ đậm nhạt, màu sắc của các sản phẩm được thể hiện như thế nào? - Quan sát tranh, thảo luận nhóm và cử đại diện báo cáo. - Ghi nhớ

- + Có thể sử dụng nhiều loại vật liệu khác nhau để tạo hình sản phẩm mỹ thuật.
- + Sản phẩm mỹ thuật có thể được tạo bởi một loại chất liệu hoặc kết hợp nhiều loại chất liệu khác nhau.

HOẠT ĐỘNG 2: CÁCH THỰC HIỆN

- Yêu cầu HS quan sát hình 12.2 để tham khảo cách thực hiện tạo hình sản phẩm từ các chất liệu khác nhau.
- Lưu ý HS: Có thể tạo hình sản phẩm mỹ thuật dựa trên những vật liệu tìm được hoặc có ý tưởng rồi tìm vật liệu để tạo hình, sắp đặt sản phẩm.
- GV tóm tắt cách tạo hình sản phẩm:
- + Vẽ phác hình ảnh, nội dung muốn thể hiện
- + Dùng keo dán để dính các chất liệu theo hình đã phác, tạo hình ảnh chính.
- + Tạo những hình ảnh phụ, liên kết không gian với hình ảnh chính.
- + Trang trí thêm chi tiết bằng các chất liệu phù hợp.
- Cho HS tham khảo một số hình ảnh trong hình 12.3 để các em có thêm ý tưởng tạo hình sản phẩm.

HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH

- Tổ chức cho HS thực hành cá nhân để tạo hình sản phẩm theo ý thích.

*** GV tiến hành cho HS tạo hình tự do.**

- Như lá cây, đá, sỏi, vải vụn, rom, hoa, vỏ sò...
- Tạo nên sản phẩm có chủ đề, không gian, ý nghĩa...

- Quan sát, tham khảo, học tập cách thực hiện tạo hình cho sản phẩm của mình, nhóm mình.
- Lắng nghe, tiếp thu

- Lắng nghe, tiếp thu bài
- Cân đối, rõ nội dung chủ đề
- Hình ảnh chính to, rõ ràng, trọng tâm và rõ chủ đề.
- Phù hợp với hình ảnh chính, làm nổi bật hình ảnh chính.
- Có thể là màu, giấy màu hoặc các chất liệu khác...theo ý thích.
- Quan sát, học tập, áp dụng vào cho sản phẩm của mình, nhóm mình.

- Làm việc cá nhân theo sự sắp xếp của GV.
- HĐ cá nhân.

4. Củng cố: - Hỏi lại tựa bài và cách thực hiện?

5. Dặn dò

- Nhắc nhở, dặn dò HS bảo quản sản phẩm đã làm được trong Tiết 1 để tiết sau hoàn thiện thêm và trưng bày và giới thiệu sản phẩm.

- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập cho Tiết 2.

TUẦN 31
SINH HOẠT TẬP THỂ
Chủ điểm: Hòa bình hữu nghị
BĐKH: Liên hệ

I/ MỤC TIÊU:

- Học sinh biết yêu quý, đoàn kết với bạn bè.
- Học sinh biết: Tôn trọng, lễ phép với thầy cô và người lớn tuổi, yêu mến bạn bè cùng tổ, cùng lớp, cùng trường...
- Biết giữ gìn trật tự giờ học, giờ ăn, giờ ngủ.

BĐKH: HS biết sử dụng các vật liệu đã qua sử dụng, những vật liệu tái chế để làm trang phục.

II/ CÁC HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

Hoạt động 1: Sơ kết tuần 31

- Giữ vệ sinh trường lớp, vệ sinh cá nhân, rửa tay trước khi vào lớp
- Tích cực học tập chuẩn bị thi cuối năm.
- Tham gia tốt các phong trào

Hoạt động 2: Sinh hoạt NGLL

Kể chuyện

Cho từng tổ lên kể chuyện (đọc thơ, vè) mà tổ đã sưu tầm

Tổ 1: Đọc thơ

Tổ 2: Đọc vè

Tổ 3: Đọc bài văn xuôi.

Tổ 4: Hát

_ GV nhận xét, tuyên dương tổ thực hiện tốt.

Hoạt động 3: Kế hoạch tuần 32

Thực hiện đúng nội qui nhà trường

- Tích cực ôn bài.
- Không đi trễ, nghỉ học phải xin phép

BĐKH: khi bình chọn các bộ trang phục hóa trang đẹp nhất bắt buộc phải có tiêu chí đánh giá trang phục được sử dụng vật liệu đã qua sử dụng, vật liệu tái chế.

KÝ DUYỆT

Ngày 3 tháng 4 năm 2024

Tổ trưởng

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Huon', is written over a horizontal line that extends to the right.

Nguyễn Hoài Thương

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 32

Ngày 22/4 đến ngày 26/4/2024

Thứ Ngày	Tiét t	Tiết PPC T	Môn	Tên bài dạy	KNS	GD MT	NL	BĐ KH
HAI 22/4	1	32	Chào cờ	Tuần 32				
	2	156	Toán	Luyện tập		x		
	3	63	Tập đọc	Út Vịnh		x		
	4	32	Lịch sử	Lịch sử địa phương (tiết 2)		x	x	x
	5	33	Kể chuyện	Nhà vô địch				
	6	32	Kỹ thuật	Lắp rô-bốt (tiết 3)			x	
	7		LT Tiếng Việt	Mắt xích hòn dổi				
	8		LT Toán	Ôn tập về phép cộng, phép trừ các số tự nhiên, phân số, số thập phân, số đo thời gian				
BA 23/4	1	63	LTVC	Ôn về dấu câu (Dấu phẩy)		x		
	2	157	Toán	Luyện tập				
	3	32	Chính tả	Nhớ-viết : Bầm ơi				
	4	63	Khoa học	Tác động của con người đến môi trường rừng			x	x
	5	32	Địa Lí	Địa lí địa phương (tiết 2)				x
	6	32	Đạo đức	Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên (Tiết 2)	x	x		
	7	63	LTVC	Ôn về dấu câu (Dấu phẩy)		x		
	8	63	Thể dục	Ném bóng - Trò chơi: “Lăn bóng bằng tay”				
TU' 24/4	1	63	TLV	Trả bài viết : Tả con vật	x	x		
	2	158	Toán	Ôn tập về các phép tính với số đo thời gian				
	3	64	Tập đọc	Những cánh bướm				
	4	125	Tiếng Anh	Review				
	5	126	Tiếng Anh	Review				
	6		NGLL	Thực hành kỹ năng sống: Kỹ năng ứng phó khi có bão, lũ lụt, sạt lở Cùng em HĐTN: Nghề nghiệp em quan tâm, yêu thích.				

				Em đã học và có thể làm những gì				
				Văn hóa giao thông: TH tự đánh giá bài 9				
	7		LT Toán	Ôn tập về phép nhân, phép chia số tự nhiên, phân số, số thập phân, số đo thời gian				
	8		LT Tiếng Việt	Rèn viết hoa nhóm chữ: E, ê				
NĂM 25/4	1	64	LTVC	Ôn tập về dấu câu (Dấu hai chấm)		x		
	2	159	Toán	Ôn tập về tính chu vi, diện tích một số hình				
	3	32	Âm nhạc	Hát bài địa phương (tự chọn)				
	4	64	Khoa học	Tác động của con người đến môi trường rừng (tt)		x	x	x
	5	127	Tiếng Anh	Review				
	6	64	LTVC	Ôn tập về dấu câu (Dấu hai chấm)		x		
	7	63	Tin học	Thiết lập trang giấy và xuất bài nhạc	x	x	x	x
	8		Toán	Ôn tập về các phép tính với số đo thời gian				
	9		KNS	Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin				
SÁU 26/4	1	128	Tiếng Anh	Review				
	2	160	Toán	Luyện tập		x		
	3	64	TLV	Tả cảnh (Kiểm tra bài viết)		x		
	4	32	SHTT	Tuần 32				
	5	32	Mĩ thuật	Thử nghiệm và sáng tạo với các chất liệu				
	6	64	Tin học	Thiết lập trang giấy và xuất bài nhạc	x	x	x	x
	7		Năng khiếu					
	8	64	Thể dục	Ném bóng - Trò chơi: “Dẫn bóng”				

Thứ hai, ngày 22 tháng 4 năm 2024

Luyện tập Tiếng Việt

Tiết PPCT: 63

MẮT XÍCH HÒN DỐI

I. MỤC TIÊU:

- Giúp HS đọc đúng bài “Mắt xích hòn dổi”.
- Trả lời được các câu hỏi trong bài.
- Yêu thích môn học.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Nêu miệng

Đọc câu chuyện sau rồi làm các bài tập bên dưới.

1. Nhiệm vụ quan trọng của sợi xích là:

- A. nối các mắt xích lại với nhau.
- B. kéo con thuyền đang chết máy vào bờ để sửa chữa.
- C. đưa con thuyền vượt qua cơn bão lớn.
- D. nối các con thuyền lại với nhau.

2. Mắt xích hay hòn dổi lấy lí do gì để không làm việc?

- A. Đã làm việc quá nhiều nên mệt mỏi không còn sức để làm tiếp.
- B. Bão đến rồi bão đi, không việc gì phải lo.
- C. Chỉ là một mắt xích, không quan trọng, còn nhiều mắt xích khác làm việc.
- D. Các mắt xích khác không quan tâm, không muốn làm việc với mình.

3. Điều gì xảy ra khi mắt xích hay hòn dổi không làm việc?

- A. Không kéo được con thuyền vì cả sợi xích bị chùng xuống, yếu đi.
- B. Các mắt xích còn lại tiếp tục làm việc, không cần mắt xích hòn dổi.
- C. Các mắt xích khác đề nghị thay mắt xích hay hòn dổi bằng một mắt xích khác.
- D. Cả sợi xích và con thuyền đều bị bão cuốn phăng đi.

4. Mắt xích hay hòn dổi bưng bình vì:

- A. hoảng sợ khi cơn bão ập đến, cuốn phăng con thuyền.
- B. hiểu ra vai trò quan trọng của mình đối với cả sợi xích.
- C. bị các mắt xích khác trách móc và đe dọa thay mắt xích khác.
- D. lo sợ các mắt xích khác từ chối, không làm việc chung với mình nữa.

Hoạt động 2: Làm vở

5. Ghi lại một câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ phù hợp với nội dung bài đọc:

Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.

6. Để không trở thành “mắt xích hờn dỗi”, em cần:

Em sẽ không tự ti, mặt cảm về bản thân, phải biết đoàn kết với mọi người để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Luyện tập Toán

Tiết PPCT: 63 **ÔN TẬP VỀ PHÉP CỘNG , PHÉP TRỪ**

CÁC SỐ TỰ NHIÊN, PHÂN SỐ, SỐ THẬP PHÂN, SỐ ĐO THỜI GIAN

I. MỤC TIÊU:

- Biết thực hành tính với số đo thời gian
- Vận dụng trong giải toán.
- Thận trọng khi làm bài

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Nêu miệng

Bài 1: Đúng ghi (Đ), sai ghi (S) vào ô trống:

- a) $45892 + 105874 = 105874 + 45892 = 151766$ **Đ**
- b) $(14,25 + 3, 82) + 85,75 = 3,82 + (14,25 + 85,75) = 138,2$ **S**
- c) $\frac{14}{9} + 0 = 0 + \frac{14}{9} = 0$ **Đ**
- d) $18,58 - 0 = 18,58 - 18,58$ **S**
- e) $38,7 - 24,3 - 14,4 = 38,7 - (24,3 + 14,4) = 0$ **Đ**

Bài 2: Nối hai phép tính có kết quả bằng nhau :

$250789 + 38047$	$\frac{1}{5} + \frac{12}{10}$
$\frac{5}{12} + \frac{2}{3}$	$207,39 + 17,48$
$2 - \frac{3}{5}$	$\frac{2}{3} + \frac{5}{12}$
$257,87 - 98,09$	$38047 + 250789$
$17,48 + 207,39$	$36,85 + 122,93$

Hoạt động 2: Bảng con

Bài 3: Nối bài toán với giá trị đúng của y:

- $y + 12,8 = 20$ $y = 55,8$

$$\begin{array}{l} \frac{5}{4} - y = \frac{2}{3} \\ y - 25,8 = 30 \\ y + \frac{4}{7} = 2 \end{array} \quad \begin{array}{l} y = \frac{10}{7} \\ y = \frac{7}{12} \\ y = 7,2 \end{array}$$

Hoạt động 3: Làm vở

Bài 4 : Tính bằng cách thuận tiện nhất :

a) $15,78 + 28,57 + 84,22$	b) $73,57 - 20,89 - 42,68$
$= (15,78 + 84,22) + 28,57$	$= 73,57 - (20,89 + 42,68)$
$= 100 + 28,57$	$= 73,57 - 63,57$
$= 128,57$	$= 10$

c) $\frac{5}{13} + \frac{2}{5} + \frac{8}{13} + \frac{3}{5}$	d) $\frac{58}{77} - \frac{23}{77} - \frac{15}{77}$
$= (\frac{5}{13} + \frac{8}{13}) + (\frac{2}{5} + \frac{3}{5})$	$= \frac{58}{77} - (\frac{23}{77} + \frac{15}{77})$
$= 1 + 1$	$= \frac{58}{77} - \frac{38}{77}$
$= 2$	$= \frac{28}{77}$

Bài 5: Tính

a) $13 \text{ giờ } 34 \text{ phút} + 4 \text{ giờ } 29 \text{ phút}$	b) $18 \text{ giờ } 25 \text{ phút} - 6 \text{ giờ } 48 \text{ phút}$
$13 \text{ giờ } 34 \text{ phút}$	$18 \text{ giờ } 25 \text{ phút}$
$+ 4 \text{ giờ } 29 \text{ phút}$	$- 6 \text{ giờ } 48 \text{ phút}$
<hr/>	<hr/>
$17 \text{ giờ } 63 \text{ phút}$	$11 \text{ giờ } 37 \text{ phút}$

c) $100\% - 17,28\% + 38,47\%$	d) $78,5\% + 57,75\% - 60\%$
$= 82,72\% + 38,47\%$	$= 136,25\% - 60\%$
$= 121,19\%$	$= 76,15\%$

Hoạt động 4: Nêu miệng

Bài 6: Đố ? Điền số thích hợp vào chỗ chấm :

Hằng đi từ nhà lúc 6 giờ 15 phút và đến trường lúc 7 giờ. Giữa đường nghỉ 20 phút để ăn sáng. Hỏi nếu không kể thời gian nghỉ, Hằng đi từ nhà đến trường hết bao nhiêu thời gian?

Hằng đi từ nhà đến trường hết **25** phút.

- Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 23 tháng 4 năm 2024

Tiết PPCT: 63

Luyện từ và câu
Ôn tập dấu câu (Dấu phẩy)

I/Mục tiêu:

- Học sinh ôn tập lại kiến thức đã học
- GD hs yêu thích môn học

II/ Các hoạt động dạy-học

Hoạt động 1:Nêu miêng

1. Đặt dấu chấm và dấu phẩy vào chỗ thích hợp ở hai bức thư (in nghiêng) trong mẫu chuyện dưới đây và viết hoa chữ đầu câu vào cột bên (sau khi đặt dấu chấm)

Đáp án:

Bức thư 1 : “Thưa ngài,Tôi xin trân trọng gửi tới ngài một số sáng tác mới của tôi.Vì viết vội,tôi chưa kịp đánh các dấu chấm,dấu phẩy. Rất mong ngài đọc và điền giúp tôi những dấu chấm,dấu phẩy cần thiết.Xin cảm ơn ngài”.

Bức thư 2 : “Anh bạn trẻ ạ,tôi sẵn lòng giúp đỡ anh với một điều kiện là anh hãy đếm tất cả những dấu chấm,dấu phẩy cần thiết rồi bỏ chúng vào phong bì,gửi đến cho tôi.Chào anh”.

2. Viết đoạn văn 5 câu nói về hoạt động của học sinh trong giờ ra chơi ở sân trường em. Sau đó, hãy ghi dấu x vào trước ý nêu tác dụng của dấu phẩy em đã dùng và ghi rõ dấu phẩy đó ở câu thứ mấy trong đoạn văn:

* Gợi ý :

Sân trường em giờ ra chơi rất nhộn nhịp.Tất cả các trò chơi sôi động của trẻ em : nhảy dây,kéo co,đuổi bắt,..đều được thể hiện.Dưới gốc Bàng,mấy bạn nữ đọc chuyện thính thoảng lại rúc rích cười.Ở góc sân, mấy bạn nam đá cầu.Trái cầu xinh xinh,bay qua bay lại.Thu hút nhiều cổ động viên nhất là đám kéo co.Mỗi bên là đội tuyển của một lớp,người này ôm ngang lưng người kia,tất cả đều choãi chân,ra sức kéo.Trên hành lang,các thầy cô giáo đứng nhìn,ánh mắt rạng ngời niềm vui.

Hoạt động 2: Hoạt động ứng dụng

Dựa vào tranh minh họa chủ điểm Những chủ nhân tương lai, em hãy đặt câu có dùng dấu phẩy theo mỗi yêu cầu ở dưới:

1. Câu có dùng dấu phẩy để ngăn cách các bộ phận cùng chức vụ trong câu:

Nam, Lan học vẽ biểu đồ trên máy tính.

2. Câu có dùng dấu phẩy để ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ:

Bên cửa sổ, các bạn đang trò chuyện vui vẻ.

3. Câu có dùng dấu phẩy để ngăn cách các vế trong câu ghép:

Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai.

Thứ tư, ngày 24 tháng 4 năm 2024

Luyện tập Toán

Tiết PPCT: 64

ÔN TẬP VỀ PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA

CÁC SỐ TỰ NHIÊN, PHÂN SỐ, SỐ THẬP PHÂN, SỐ ĐO THỜI

GIAN

I. MỤC TIÊU:

- Biết thực hành tính với các số tự nhiên, phân số, số thập phân, số đo thời gian .
- Vận dụng trong giải toán.
- Thận trọng khi làm bài

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Nêu miệng

Bài 1: Tính nhẩm:

a) $24,5 \times 10 = 245$

$9,374 \times 100 = 937,4$

$15,48 \times 0,1 = 1,548$

$178,25 \times 0,01 = 1,7825$

$7,46 \times 0,1 \times 10 = 7,46$

$245,8 \times 0,01 \times 100 = 245,8$

b) $3,42 : 0,1 = 34,2$

$2,74 : 0,01 = 274$

$62,18 : 0,001 = 62180$

$93 : 0,001 = 93000$

$7,85 : 0,5 = 15,7$

$\frac{4}{5} : 0,25 = \frac{16}{5}$

Hoạt động 2: Làm vở

Bài 2: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a) $0,5 \times 3,78 \times 20$

b) $\frac{8}{9} \times \frac{7}{15} + \frac{8}{9} \times \frac{8}{15}$

$= 0,5 \times 20 \times 3,78$

$\frac{8}{9} \times (\frac{7}{15} + \frac{8}{15})$

$= 10 \times 37,8$

$\frac{8}{9} \times \frac{15}{15}$

$= 37,8$

$\frac{120}{135}$

c) $\frac{10}{7} : \frac{7}{9} - \frac{3}{7} : \frac{7}{9}$

d) $156,75 \times 6,47 - 56,75 \times 6,47$

$$= \left(\frac{10}{7} - \frac{3}{7} \right) : \frac{7}{9} = 6,47 \times (156,75 - 56,75)$$

$$= 1 : \frac{7}{9} = 6,47 \times 100$$

$$= \frac{7}{9} = 647$$

Hoạt động 3: Nêu miệng

Bài 3: Nối biểu thức với giá trị đúng:

$38,6 + 42,78 \times 1,8 : 0,01$	2,983
$4,56 + 13,734 : 13,08 - 2,627$	19,618
$98,09 \times 2 : (4,64 + 5,36)$	7739

Hoạt động 4: bảng con

Bài 4: Tìm y:

$y \times 1,5 = 4,635$	$\frac{8}{17} : y = \frac{24}{15}$	$y : 3,8 = 4,09$
$y = 4,635 : 1,5$	$y = \frac{8}{17} : \frac{24}{15}$	$y = 4,09 \times 3,8$
$y = 3,09$	$y = \frac{25}{51}$	$y = 15,542$

Hoạt động 5: Nháp

Bài 5: Đố? Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Một siêu thị trong một ngày đạt doanh thu 850050000 đồng. Tính ra đã được lãi 15% so với số vốn bỏ ra. Hỏi tiền vốn ngày đó của siêu thị là bao nhiêu?

* Tiền vốn ngày đó của siêu thị là **739 173 913** đồng.

b) Một ca nô chạy trên sông khi xuôi dòng có vận tốc 38,6 km / giờ và khi ngược dòng có vận tốc 35,8 km/ giờ. Tính vận tốc thực của ca nô và vận tốc dòng nước .

* Vận tốc thực của ca nô là **37,2** km/ giờ

* Vận tốc dòng nước là **1,4** km/ giờ .

Luyện tập Tiếng Việt

Tiết PPCT: 64 **RÈN VIẾT HOA NHÓM CHỮ: E, Ê**

I. MỤC TIÊU:

- HS nắm được cách viết của nhóm chữ: E, Ê
- HS viết thành thạo các con chữ và trình bày được một đoạn thơ.
- Giúp HS có tính cẩn thận.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động 1: Nêu miệng

Sách Luyện tập Tiếng Việt tập 2- trang 56

Trước khi viết, em hãy quan sát xem nhóm chữ trên giống và khác nhau ở những nét nào.

E E E E E E E E E E E
Ê Ê Ê Ê Ê Ê Ê Ê Ê Ê Ê

Hoạt động 2: Làm vở

Em cu Tai ngủ trên lưng mẹ ơi
Em ngủ cho ngoan, đừng rời lưng mẹ
Mẹ đang tựa bắp trên núi Ka-lưi
Lưng núi thì to mà lưng mẹ nhỏ
Em ngủ ngoan em đừng làm mẹ mỗi...

Ngoài giờ lên lớp

THKNS: Kỹ năng ứng phó khi có bão, lũ lụt, sạt lở

HDTN: Ngành nghề em quan tâm, yêu thích. Em đã học và có thể làm những gì?

VHGT: Thực hành tự đánh giá bài 9

Thứ năm, ngày 25 tháng 4 năm 2024

Tiết PPCT: 64

Luyện từ và câu
Ôn tập về dấu câu (Dấu hai chấm)

I. MỤC TIÊU:

- Hiểu tác dụng của dấu hai chấm.
- Biết sử dụng dấu hai chấm trong văn bản.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

HD 1: Nhóm đôi

Bài 1. Ghi vào chỗ trống tác dụng của dấu hai chấm trong mỗi trường hợp sau:

- HS đọc yêu cầu.
- GV hướng dẫn
- HS làm việc theo nhóm. Các nhóm trả lời.
- Nhận xét.

Đáp án:

a) Một chú công an vỗ vai em:

- Cháu quả là chàng gác rừng dũng cảm!

(Tác dụng: Đặt ở cuối câu để dẫn lời nói trực tiếp nhân vật).

b) Cảnh vật xung quanh tôi đang có sự thay đổi lớn: hôm nay tôi đi học.

(Tác dụng: Báo hiệu bộ phận câu đứng sau nó là lời giải thích cho bộ phận đứng trước.

HD 2: Vở

Bài 2: Đặt dấu hai chấm vào chỗ thích hợp trong các khổ thơ, các câu văn sau:

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV hướng dẫn – HS làm vào vở
- Nhận xét

Đặt dấu chấm vào đoạn thơ như sau:

a) Thằng giặc cuồng cả chân,

Nhăn nhó kêu rói rít:

- Đồng ý là tao chết

Nhưng đây... tổ kiến vàng !

→ Dấu hai chấm dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật.

b) Tôi đã ngựa cỏ suốt một thời mới lớn để chờ đợi...khi tha thiết cầu xin: “Bay đi, điều ơi! Bay đi!”

→ Dấu hai chấm dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật.

c) Từ Đèo Ngang nhìn về hướng nam, ta bắt gặp một phong cảnh thiên nhiên kì vĩ: phía tây là dãy Trường Sơn trùng điệp, phía đông là...

→ Dấu hai chấm báo hiệu bộ phận câu đứng sau nó là lời giải thích cho bộ phận đứng trước.

HD 3: Nêu miệng

Bài 3: Đọc mẫu chuyện vui Chỉ vì quên một dấu câu (Tiếng Việt 5, tập hai, trang 144), điền vào chỗ trống để hoàn thiện các câu trả lời:

- a) Ông khách viết tin nhắn là "**Kính viếng bác X**" **Xin ông làm ơn ghi thêm nếu còn chỗ linh hồn bác sẽ được lên thiên đàng. (hiểu là nếu còn chỗ viết trên băng tang)**
- b) Người bán hàng hiểu lầm ý của khách nên ghi trên dải băng tang là: Kính viếng bác X. Nếu còn chỗ, linh hồn bác sẽ được lên thiên đàng
- c) Để người bán hàng khỏi hiểu lầm, ông khách cần thêm **dấu hai chấm** vào tin nhắn của mình, dấu đó đặt sau chữ **chỗ**

Xin ông làm ơn ghi thêm nếu còn chỗ: linh hồn bác sẽ được lên thiên đàng

* Hoạt động ứng dụng

Đặt câu có dấu hai chấm theo mỗi yêu cầu sau:

Đáp án:

1. Dùng dấu hai chấm để báo hiệu **bộ phận câu đứng sau là lời giải thích cho bộ phận đứng trước**

Trong nhà bác ấy có đủ thứ: Tivi, máy điều hòa, máy giặt,..

2. Dùng dấu hai chấm phối hợp với dấu ngoặc kép (hoặc dấu gạch ngang) để báo hiệu **bộ phận câu đứng sau là lời nói của nhân vật.**

Giọng ông buồn rầu: Vậy là ông sắp phải xa cháu rồi.

Toán

Ôn tập về các phép tính với số đo thời gian

I. Mục tiêu:

- HS ôn tập về các phép tính với số đo thời gian.
- GD HS cẩn thận và tính chính xác khi giải toán .

II. Các hoạt động dạy và học

Hoạt động 1 : PHT

- GV cho HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn – HS làm PHT

Bài 1:

Tính:

a) $12,45 + 1,35 : 0,15;$

b) $10,35 : 4,5 \times 3,4$

a) $12,45 + 1,35 : 0,15$

= $12,45 + 9$

= $21,45.$

b) $10,35 : 4,5 \times 3,4$

= $2,3 \times 3,4$

= $7,82.$

GV nhận xét

Hoạt động 2 : Bảng con

- GV cho HS đọc yêu cầu

- GV hướng dẫn – HS làm bảng con

Bài 2: Tìm thương và số dư trong mỗi phép chia (phần thập phân của thương lấy đến hai chữ số):

- a) $2,4 : 19$
- b) $36 : 27$;
- c) $49 : 5,8$
- d) $34,5 : 0,76$.

a) $2,4 : 19 = 0,12$ (dư 0,12) ; b) $36 : 27 = 1,33$ (dư 0,09);
 c) $49 : 5,8 = 8,44$ (dư 0,048) ; d) $34,5 : 0,76 = 45,39$ (dư 0,0036).

- GV nhận xét

Hoạt động 3 : Vở

- GV cho HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn – HS làm vở

Bài 3: Xã Bình Minh có 20,4ha đất trồng rau và 25,5ha đất trồng khoai. **Hỏi:**

- a) Diện tích đất trồng rau bằng bao nhiêu phần trăm đất trồng khoai?
- b) Diện tích đất trồng khoai bằng bao nhiêu phần trăm đất trồng rau?

Bài giải:

- a) Tỉ số phần trăm của diện tích trồng rau và trồng khoai là:

$$20,4 : 25,5 = 0,8$$

$$0,8 = 80\%$$

- b) Tỉ số phần trăm của diện tích trồng khoai và trồng rau là:

$$25,5 : 20,4 = 1,25$$

$$1,25 = 125\%$$

Đáp số: a) 80%; b) 125%.

- GV nhận xét

Kĩ năng sống GAIA

Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin tiết 1

Thứ sáu, ngày 26 tháng 4 năm 2024

Tiết PPCT: 32

Mĩ thuật
CHỦ ĐỀ 12: THỬ NGHIỆM VÀ SÁNG TẠO
VỚI CÁC CHẤT LIỆU
(Tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

- Kỹ năng: HS biết cách thực hiện và tiến hành thử nghiệm sản phẩm đã tạo hình cá nhân trong Tiết 1 với các chất liệu đã chuẩn bị.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

*** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5.
- Tranh, ảnh, sản phẩm phù hợp với chủ đề.
- Sản phẩm của HS lớp trước.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5.
- Sản phẩm của Tiết 1.
- Chuẩn bị các vật tìm được: Vải vụn, lá cây, đá, sỏi, dây, vỏ sò, rom...

2. Quy trình thực hiện:

- Sử dụng quy trình: Tạo hình ba chiều_Tiếp cận theo chủ đề_Điều khắc_Nghệ thuật tạo hình không gian.

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>* KHỞI ĐỘNG:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS cho tiết học. - Kiểm tra sản phẩm của Tiết 1. <p>HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS thực hành nhóm để tạo hình sản phẩm theo ý thích. - Yêu cầu HS thảo luận nhóm để lựa chọn chất liệu, hình thức và nội dung để thực hiện tạo hình sản phẩm. <p>* GV tiến hành cho HS thử nghiệm với các chất liệu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày đồ dùng HT. - Trình bày sản phẩm của mình.. - Làm việc nhóm theo sự sắp xếp của GV. - Thực hiện - HĐ nhóm.

*** Củng cố:** - Hỏi lại tựa bài ?

*** Dặn dò:**

- Nhắc nhở, dặn dò HS bảo quản sản phẩm đã làm được trong Tiết 2 để tiết sau hoàn thiện thêm và trưng bày và giới thiệu sản phẩm.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập cho Tiết 3.

TUẦN 32
SINH HOẠT TẬP THỂ
Chủ điểm: Hòa bình hữu nghị
BĐKH: Liên hệ

I/ MỤC TIÊU :

- Thực hiện đi đường đội mũ bảo hiểm, không ăn quà bánh bán trước cổng trường.
- HS biết tôn trọng , lễ phép với thầy cô và người lớn tuổi, yêu mến bạn bè

BĐKH:HS biết đóng góp kiến thức, kĩ năng, sức lao động của mình vào các hoạt động bảo vệ môi trường.

II/ CÁC HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

Hoạt động 1: Sơ kết tuần 32

Thực hiện đúng nội qui nhà trường

- Tích cực ôn bài.
- Không đi trễ, nghỉ học phải xin phép
- Tham gia tốt các lớp học bồi dưỡng, phụ đạo.

Hoạt động 2: Sinh hoạt NGLL

- **Văn nghệ**

+ Cho HS hát các bài hát tập thể

- **Cho Hs làm vệ sinh lớp học và vệ sinh sân trường**

- + Tổ 1: Nhặt rác phía trước sân.
- + Tổ 2: Nhặt bên hông trường
- + Tổ 3: Nhặt rác trong chậu
- + Tổ 4: Nhặt ở vườn thuốc Nam.

Hoạt động 3: Kế hoạch tuần 33

- Vệ sinh trường lớp
- Trồng và chăm sóc cây xanh.

BĐKH:


L HS em có thể làm gì để góp phần bảo vệ môi trường?

Giữ vệ sinh, nhặt rc, trồng cy xanh; không vứt rác bừa bãi, không chặt phá cây.

BĐKH:

Các bạn tham gia các hoạt động đó thì các em biết đóng góp kiến thức, kĩ năng, sức lao động của mình vào các hoạt động bảo vệ môi trường.

KÝ DUYỆT

<p>Ngày 3 tháng 4 năm 2024</p> <p>TỔ TRƯỞNG</p>  <p>Nguyễn Hoài Thương</p>	<p>Ngày 5 tháng 4 năm 2024</p> <p>PHÓ HIỆU TRƯỞNG</p> <p>Nguyễn Thị Thanh Hải</p>
---	---